

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN

-----000-----

ĐỀ ÁN

**XÂY DỰNG HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH ĐẠT HUYỆN
NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU, ĐIỂN HÌNH VỀ VĂN HÓA, GẮN
VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH, GIAI ĐOẠN 2020-2025**



NGHI XUÂN-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN

-----000-----

ĐỀ ÁN

**XÂY DỰNG HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH ĐẠT HUYỆN
NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU, ĐIỂN HÌNH VỀ VĂN HÓA, GẮN
VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH, GIAI ĐOẠN 2020-2025**

NGHI XUÂN-2020

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

NTM	: Nông thôn mới
NTMKM	: Nông thôn mới kiểu mẫu
CTMTQG	: Chương trình mục tiêu quốc gia
KT-XH	: Kinh tế-xã hội
CLB	: Câu lạc bộ
NVH	: Nhà văn hóa
KDC	: Khu dân cư

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
I. Sự cần thiết xây dựng Đề án.....	1
II. Căn cứ xây dựng Đề án	2
III. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện	4
PHẦN I.....	5
ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ XÃ HỘI VÀ KẾT QUẢ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN NGHI XUÂN	5
I. Khái quát chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội	5
II. Hiện trạng công tác quản lý phát triển văn hóa, du lịch	7
III. Kết quả xây dựng nông thôn mới	13
IV. Về điều kiện xây dựng Nghi Xuân trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch.....	18
1. Về khơi dậy các giá trị văn hóa trong phong trào xây dựng NTM.....	18
2. Về tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế gắn với phát triển du lịch.....	19
3. Đánh giá về điều kiện để xây dựng huyện NTM kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch.....	22
PHẦN II	25
NỘI DUNG XÂY DỰNG HUYỆN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU ĐIỂN HÌNH VỀ VĂN HÓA GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH.....	25
I. Quan điểm	25
II. Mục tiêu	25
1. Mục tiêu tổng quát.....	25
2. Mục tiêu cụ thể.....	26
III. Nội dung xây dựng huyện NTM kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch	26
1. Xây dựng huyện NTM kiểu mẫu.....	26
2. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống	26
3. Phát triển du lịch trên cơ sở phát huy các tiềm năng và giá trị văn hoá truyền thống, gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).....	27
4. Nội dung Bộ tiêu chí huyện NTM kiểu mẫu điển hình văn hóa gắn với phát triển du lịch.....	27

IV. Nhiệm vụ và giải pháp.....	32
1. Nâng cao chất lượng 20 tiêu chí xã NTM gắn với xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, kiểu mẫu về văn hóa	32
2. Nâng cao chất lượng 09 tiêu chí huyện nông thôn mới kết hợp đầu tư hệ thống hạ tầng nông thôn đồng bộ gắn với phát triển du lịch.....	41
3. Bảo tồn, nâng cấp các di sản văn hóa trở thành các điểm đến văn hóa gắn với phát triển du lịch	45
4. Xây dựng con người Nghi Xuân văn minh, thanh lịch và giàu bản sắc, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.....	47
5. Tiếp tục nâng cấp cơ sở hạ tầng phát triển du lịch, bảo tồn các di tích, công trình văn hóa, phát triển các hoạt động du lịch	49
6. Xây dựng thương hiệu Nghi Xuân	51
7. Xây dựng cảnh quan môi trường “sáng, xanh, sạch, đẹp” và xây dựng đô thị văn minh.....	53
8. Phát triển hệ thống giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.....	54
9. Phát triển sản xuất gắn với nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người dân gắn với phát triển sản phẩm du lịch.....	55
10. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và đảm bảo an sinh xã hội.....	58
11. Giữ vững an ninh, trật tự xã hội	59
12. Xây dựng nền hành chính năng động, trách nhiệm, hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội	59
V. Dự án trọng điểm và nguồn lực thực hiện	60
1. Xác định các dự án trọng điểm.....	60
2. Nhu cầu nguồn lực	61
3. Phân kỳ thực hiện	61
4. Giải trình nguồn lực.....	61
PHẦN III.....	63
TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....	63
I. Lộ trình thực hiện	63
1. Đối với cấp xã	63
2. Đối với cấp huyện	64
II. Các giải pháp tổ chức thực hiện.....	65
1. Công tác tuyên truyền, vận động.....	65
2. Giải pháp về kiện toàn bộ máy quản lý, tổ chức thực hiện hiệu quả.....	67
3. Giải pháp về cơ chế chính sách hỗ trợ và huy động nguồn lực	68

4. Kiểm tra giám sát thực hiện Đề án	69
III. Phân công trách nhiệm.....	70
1. Đề xuất Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh	70
2. Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ngành cấp tỉnh	70
3. Ban chỉ đạo xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu Nghi Xuân.....	71
4. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp huyện.....	71
5. Ban chỉ đạo, Ban quản lý XDNTM các xã	72
6. Ban phát triển thôn, các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội	72
7. Doanh nghiệp, cộng đồng dân cư.....	72
PHẦN IV	73
ĐỀ XUẤT-KIẾN NGHỊ	73
I. Đối với Trung ương.....	73
II. Đối với các Bộ Ngành.....	73
1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	73
2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	73
3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư	74
4. Bộ Tài chính	74
5. Bộ Giao thông Vận tải.....	75
6. Bộ Công thương	75
7. Bộ Thông tin và Truyền thông	75
8. Bộ Tài nguyên và Môi trường	75
9. Bộ Y tế	75
10. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.....	76
11. Bộ Giáo dục và Đào tạo	76
12. Bộ Khoa học và Công nghệ.....	76
PHẦN V	77
CÁC PHỤ LỤC	77

MỞ ĐẦU

I. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Nghi Xuân là huyện có vị trí chiến lược về phát triển kinh tế văn hóa – xã hội phía Bắc của tỉnh Hà Tĩnh, trong đó thế mạnh là văn hóa, du lịch và thương mại. Theo các nghiên cứu khoa học, Nghi Xuân là vùng đất cổ, nơi hội tụ tinh hoa của các nền văn hóa Việt cổ với dày đặc các di chỉ khảo cổ kết nối liên tục các giai đoạn lịch sử hình thành của người Hồng Lam từ thời kỳ tiền sử đến nay. Đây cũng là vùng đất có nhiều di sản văn hóa gắn với những danh nhân nổi tiếng, tiêu biểu như: Đại thi hào Nguyễn Du - Danh nhân văn hóa thế giới, Uy viễn Tướng công Nguyễn Công Trứ, Thánh sư địa lý Tả Ao...; cùng với hàng trăm công trình kiến trúc đình, chùa, đền, miếu... và những giá trị văn hóa phi vật thể như Dân ca Ví Giặm, ca trù Cổ Đạm, trò Kiều... đang được lưu truyền. Sơn thủy hữu tình cùng với kho tàng di sản văn hóa vô giá của lớp lớp tiền nhân để lại đã tạo nên một Nghi Xuân giàu trầm tích văn hóa và là nơi hội tụ những tinh hoa của núi Hồng sông Lam, là miền quê có nhiều tiềm năng lớn để phát triển văn hóa gắn với du lịch.



Được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo của Trung ương, lãnh đạo Tỉnh, các sở, ngành cấp tỉnh và sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân huyện Nghi Xuân, cùng với kết quả đạt được sau hơn 30 năm đổi mới và 9 năm xây dựng NTM, huyện đã đạt được nhiều thành tựu trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được củng cố, an ninh trật tự được giữ vững. Với những thành tựu trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, huyện Nghi Xuân đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là huyện đầu tiên của tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn huyện nông thôn mới tại Quyết định số 1709/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2018.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Nghi Xuân xác định xây dựng NTM là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, được thực hiện thường xuyên, liên tục và lâu dài. Với những tiềm năng lợi thế về nhiều mặt, sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương và tỉnh Hà Tĩnh, sự kỳ vọng của nhân dân, huyện Nghi Xuân nhận thấy có thể phát huy tốt hơn nữa những kết quả đạt được để phấn đấu trở thành huyện NTM kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch.



Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ trao bằng công nhận đạt chuẩn huyện Nông thôn mới năm 2018 cho huyện Nghi Xuân-Hà Tĩnh

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và mỗi xã một sản phẩm tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về nhiệm vụ xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; việc lập Đề án ***“Xây dựng huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch, giai đoạn 2020 – 2025”*** là rất cần thiết nhằm xây dựng định hướng, xác định các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để tiếp tục nâng cao đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, để Nghi Xuân xứng đáng là vùng đất của danh nhân, của di sản văn hóa và thực sự trở thành miền quê đáng sống.

II. Căn cứ xây dựng Đề án

- Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa số 28/2001/QH10;
- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

- Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 Hội nghị lần thứ VII Ban Chấp hành Trung ương khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;
- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;
- Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23/11/2016 của Quốc Hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp;
- Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 5/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới;
- Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 435/QĐ-TTg ngày 21/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành chương trình công tác năm 2018 của Ban chỉ đạo trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030;
- Quyết định số 1709/QĐ-TTg ngày 10/12/2018 của Thủ tướng chính phủ về công nhận huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới;
- Quyết định 691/QĐ-TTg ngày 5/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020;
- Quyết định số 441/QĐ-BTTTT ngày 28/3/2017 của Bộ Thông tin truyền thông Quy định chi tiết thực hiện tiêu chí Thông tin và truyền thống trong Bộ Tiêu chí Quốc gia về xã NTM giai đoạn 2016-2020;
- Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về hướng dẫn thực hiện tiêu chí huyện đạt chuẩn NTM giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 4/4/2017 về Ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23/11/2016 của Quốc Hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp;
- Văn bản số 92/TB-VPCP ngày 12/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Hà Tĩnh;

- Thông báo số 681/TB-BNN-VP ngày 22/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ý kiến kết luận của Bộ Trưởng Nguyễn Xuân Cường tại buổi làm việc với Hà Tĩnh;

- Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch vùng huyện Nghi Xuân đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND, ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2019-2020;

- Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND, ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2019-2020;

- Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND, ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2019-2020;

- Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND, ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành tạm thời Bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu;

- Văn bản số 6829/UBND-NL ngày 15/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hoàn thiện Đề án xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2019 – 2025;

- Nghị quyết Đại hội Đảng Bộ huyện lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020 và Chương trình số 01-CTr/HU ngày 07/ 9/2015 về Chương trình Công tác toàn khóa của BCH Đảng bộ huyện, BTV huyện ủy nhiệm kỳ nhiệm kỳ 2015-2020;

- Thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Đề án, Kế hoạch về phát triển kinh tế, xã hội của huyện Nghi Xuân đến năm 2025 được cấp ủy, chính quyền thông qua và tổ chức thực hiện.

III. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện

1. Phạm vi thực hiện:

Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Đối tượng thực hiện:

a) Đối tượng thụ hưởng: Là người dân và cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

b) Đối tượng thực hiện:

- Người dân và cộng đồng dân cư tại các xã, thị trấn của huyện Nghi Xuân;
- Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở;
- Doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 đến năm 2025.

PHẦN I

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ XÃ HỘI VÀ KẾT QUẢ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN NGHI XUÂN

I. Khái quát chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội

1. Điều kiện tự nhiên

Huyện Nghi Xuân có diện tích tự nhiên 222,5 km², dân số trên 100 ngàn người, gồm có 02 thị trấn: Tiên Điền và Xuân An; 15 xã: Xuân Hội, Đan Trường, Xuân Phổ, Xuân Hải, Xuân Giang, Tiên Điền, Xuân Yên, Xuân Mỹ, Xuân Thành, Xuân Viên, Xuân Hồng, Cổ Đạm, Xuân Liên, Xuân Lĩnh, Xuân Lam và Cương Gián; với điều kiện tự nhiên khá đa dạng do hội tụ đầy đủ các yếu tố như biển, sông hồ, đồng bằng, đồi, rừng núi, cụ thể:

a. Địa hình: Nghi Xuân có địa hình đặc trưng của tỉnh Hà Tĩnh cũng như khu vực miền trung (địa hình nghiêng từ Tây Nam sang Đông Bắc). Về cơ bản địa hình Nghi Xuân được chia thành 3 vùng đặc trưng:

- Vùng 1: Bao gồm vùng phù sa Sông Lam và cát biển phía Bắc, địa hình tương đối bằng phẳng thay đổi trung bình từ +1m đến +5,5m so với mặt nước biển.

- Vùng 2: Thuộc dãy núi Hồng Lĩnh diện tích khoảng 4.800ha, vùng này chủ yếu là các dãy núi có độ dốc lớn.

- Vùng 3: Gồm các dãy cồn cát kéo dài dọc theo ven biển, địa hình hơi nghiêng về hướng tây, tây bắc với bề rộng từ 200-500 m; độ cao so với mặt biển dao động từ 0,5-5 m.

b. Khí hậu: Nghi Xuân có khí hậu điển hình là nhiệt đới gió mùa, bị chi phối bởi yếu tố địa hình sườn núi Hồng Lĩnh nên có sự phân hóa thành 2 mùa rõ rệt; nền nhiệt trung bình tương đối cao, các tháng giữa mùa đông tương đối lạnh, nhiệt độ trung bình khoảng 19,5⁰C; mùa hè trung bình từ 27-29⁰C. Lượng mưa tương đối lớn, phân bố không đều, mưa chủ yếu tập trung từ cuối tháng 8 đến tháng 11.

c. Thủy văn:

- Chế độ thủy văn của huyện Nghi Xuân chịu ảnh hưởng của Sông Lam và các sông suối nhỏ trên địa bàn.

- Sông Lam chảy qua địa bàn huyện với tổng chiều dài 28km. Lưu lượng dòng chảy bình quân năm của các sông khoảng 15 m³/s; mùa lũ có thể đạt tới trên 3.000 m³/s.

- Rào Mỹ Dương dài 24 km qua xã Xuân Viên, Xuân Mỹ, Xuân Hoa, Xuân Liên, Cương Gián.

d. Tài nguyên thiên nhiên:

- *Tài nguyên đất đai:* Nghi Xuân có 12 loại đất được chia thành 8 nhóm như sau:

+ Nhóm đất cát: Chủ yếu ở các xã dọc theo bờ biển với diện tích 12.743 ha, gồm: Đất cồn cát với diện tích 5.294 ha; Đất cát biển với diện tích 6.449 ha. Đất có thành phần cơ giới nhẹ; hàm lượng chất hữu cơ nghèo; phù hợp trồng các loại cây rau, màu.

+ Nhóm đất mặn: Diện tích 250 ha nằm xen với đất phù sa ở vùng ven sông gần cửa Hội.

+ Nhóm đất phèn mặn: Phân bố thành dải phù sa gần cửa Hội. Loại đất này thường mới chỉ trồng được 1 vụ lúa do địa hình thấp trũng lại thường xuyên bị ngập úng.

+ Nhóm đất phù sa: Được phân bố tập trung ở địa hình vùng đồng bằng, được tạo thành chủ yếu do quá trình lắng đọng phù sa của sông Lam và các khe suối ven núi Hồng Lĩnh.

+ Nhóm đất dốc tụ: Loại đất này được hình thành do quá trình rửa trôi các cấp hạt mịn từ núi Hồng Lĩnh.

+ Nhóm đất xám bạc màu: Phân bố chủ yếu ở các xã, Xuân Viên, Xuân Hồng.

+ Nhóm đất đỏ vàng trên Granit: Loại đất này phân bố tập trung trên núi Hồng Lĩnh ở độ cao trên 300m, đất nghèo dinh dưỡng.

+ Nhóm đất xói mòn trơ sỏi đá: phân bố ven sườn núi Hồng Lĩnh ở độ cao 100-300m. Đất này chỉ có thể trồng lại rừng ở những nơi thuận lợi.

- *Tài nguyên nước:* Nguồn nước mặt chủ yếu lấy từ nước mưa và một vài suối nhỏ của dãy Hồng Lĩnh và các Hồ. Tuy trên địa bàn huyện có hệ thống sông Lam chảy qua nhưng do sát biển nên thường bị nhiễm mặn khả năng sử dụng để phục vụ cho tưới tiêu trong nông nghiệp và sinh hoạt rất là ít. Nguồn nước ngầm: khá dồi dào, mức độ nông sâu phụ thuộc vào địa hình và lượng mưa trong mùa.

- *Tài nguyên rừng:* Huyện Nghi Xuân có diện tích đất lâm nghiệp 4.800 ha (chiếm 21,58 % so với tổng diện tích tự nhiên) trong đó: Đất rừng sản xuất có: 1.619 ha, chiếm 33,7 %. Đất rừng phòng hộ có: 3.181 ha, chiếm 66,3 %. Rừng của Nghi Xuân chủ yếu là rừng phi lao, bạch đàn.

- *Tài nguyên Biển:* Có bờ biển khá dài (32 km) đã đem lại cho Nghi Xuân có nhiều cơ hội để phát triển giao thông vận tải đường biển đồng thời phát triển các ngành nghề đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Tiềm năng hải sản có trữ lượng lớn và phong phú về chủng loại hải sản có giá trị kinh tế cao; ngoài ra, Nghi Xuân còn có nhiều diện tích thuận lợi cho việc nuôi trồng thủy đặc sản có giá trị kinh tế cao.

- *Tài nguyên khoáng sản:* Khoáng sản nổi bật gồm: Đất sét, loại đất này có ở hầu hết các xã của huyện; Đá Granit: Loại đá này tập trung nhiều ở núi Hồng Lĩnh; Sỏi, cát: Nguồn sỏi, có trữ lượng rất lớn, dễ khai thác. Ngoài ra, huyện còn có một số loại khoáng sản khác như đá hoa cương, mỏ sắt, mỏ oxit titan....

2. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội

Trong những năm gần đây, Nghi Xuân đang trở thành địa phương có đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế của tỉnh Hà Tĩnh; tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình đạt từ 13 - 16% năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng công nghiệp và thương mại dịch vụ (*năm 2019, cơ cấu kinh tế: nông, lâm, thủy sản chiếm 15,65%; công nghiệp - xây dựng chiếm 50,84%; thương mại - dịch vụ chiếm 33,51%*); tỷ lệ hộ nghèo hiện chỉ còn lại 3,68%. Nghi Xuân đã thay đổi một cách toàn diện và rõ nét: Hệ thống hạ tầng được đầu tư ngày càng đồng bộ, hiện đại; quy mô sản xuất và đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng nâng cao, tình làng nghĩa xóm được khơi dậy, các giá trị văn hóa truyền thống được khôi phục và phát huy; giáo dục, y tế, môi trường từng bước đáp ứng nhu cầu nhân dân theo hướng bền vững; dân cư nông thôn đổi thay, thành những miền quê đáng sống.

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển, đã có bước chuyển sang tư duy sản xuất hàng hóa, các chỉ tiêu về năng suất, sản lượng các loại cây trồng, giá trị gia tăng trên đơn vị diện tích đều tăng trưởng khá. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và dịch vụ phát triển khá toàn diện. Thu hút đầu tư tăng trưởng mạnh, tổng số vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2019 đạt: 1.900 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đến nay đạt 40 triệu đồng/người/năm, tăng hơn 3 lần so với năm 2010. Tỷ lệ hộ nghèo giảm dưới 2,0% (theo chuẩn nghèo nông thôn mới), năm 2010 là 17,18%.

II. Hiện trạng công tác quản lý phát triển văn hóa, du lịch

1. Hiện trạng về cơ sở hạ tầng văn hóa, du lịch

a. Về hệ thống công trình văn hoá, di tích

Trong những năm qua, hệ thống các công trình văn hóa trên địa bàn huyện đã được đầu tư nâng cấp đạt chuẩn huyện nông thôn mới: Nhà văn hóa Nguyễn Du thuộc Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện có quy mô 400 chỗ với các phương tiện, trang thiết bị đầy đủ, hiện đại, đảm bảo phục vụ tốt cho các hoạt động văn hóa truyền thông của huyện; 100% xã, thôn, tổ dân phố đều có Nhà văn hoá, khu thể thao đạt chuẩn; tỷ lệ khu dân cư văn hóa là 94,7%, tỷ lệ gia đình văn hóa là 91,6%; mỗi xã, thị trấn có 1 câu lạc bộ Dân ca Ví Giặm, mỗi thôn, tổ dân phố đều có 1 câu lạc bộ Văn nghệ dân gian; toàn huyện có 02 câu lạc bộ Trò Kiều, 02 câu lạc bộ Ca trù (CLB Ca trù Nguyễn Công Trứ và CLB Ca trù Cổ Đạm), 01 câu lạc bộ Sắc bùa (Xuân Lam), 01 CLB Chèo nghệt (Xuân Hội), hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

Nghi Xuân là vùng đất có lịch sử văn hóa lâu đời với hệ thống các di tích lịch sử, văn hoá dày đặc, tổng số di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng trên địa bàn là 84 di tích (trong đó 01 di tích cấp quốc gia đặc biệt; 09 di tích văn hóa lịch sử cấp quốc gia, 74 di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh) và hiện đang có 156 là phế tích được đề xuất khoanh vùng bảo vệ. Có rất nhiều di tích quốc gia nổi tiếng, thu hút hàng trăm ngàn lượt khách tham quan du lịch mỗi năm như: Khu di tích quốc

gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du – Danh nhân văn hóa thế giới, khu di tích Đền Cũ, chùa Thanh Lương... Ngoài ra, còn rất nhiều các di tích tiêu biểu khác đã và đang được bảo vệ, tôn tạo như Đình Hội Thống (có niên đại hơn 300 năm), khu di tích Nguyễn Công Trứ, Đền Huyện, chùa Phong Phạn, chùa Đà Liễu, thiền viện trúc lâm Hồng Lĩnh, đền thờ họ Trần (Việt Nam Trần triều điện)... Đặc biệt, Khu Di tích khảo cổ học Phôi Phối - Bãi Cọi là khu di tích bảo lưu các giá trị văn hóa từ hậu kỳ đá mới, văn hóa đồ đồng đến văn hóa Lý - Trần, Lê. Đây là địa bàn giao thoa, hội tụ của nền văn hóa Đông Sơn (khu vực phía Bắc) và văn hóa Sa Huỳnh (khu vực Nam Trung bộ) - một di tích khảo cổ học hiếm có trong hệ thống di tích khảo cổ học Việt Nam. Nếu được tôn tạo, nâng cấp và khai thác thành các điểm tham quan du lịch, các di tích này sẽ có sức hấp dẫn rất lớn đối với khách du lịch.



Di chỉ khảo cổ học Phôi Phối Bãi Cọi

Bên cạnh Khu du lịch biển Xuân Thành, Khu du lịch biển Xuân Hội đã và đang được đầu tư trở thành các khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng biển thì Nghi Xuân còn có khá nhiều các thắng cảnh nổi tiếng khác như danh thắng núi Hồng sông Lam với quần thể các hệ sinh thái rừng và biển phong phú, đa dạng đang được bảo tồn, các khu sinh thái ven chân núi Hồng Lĩnh đang được đầu tư xây dựng, bến đò cổ Giang Đình, bãi Cồn Mộc xưa nay là làng Hồng Lam ở giữa sông đang kêu gọi đầu tư...

Nghi Xuân còn được biết đến là vùng đất mang đậm màu sắc văn hóa làng được quy ước thành lệ làng, đúc kết trong hương ước làng, bộc lộ một cách phong phú qua lễ hội làng. Tất cả chất lọc lại, tạo nên bản sắc văn hóa làng, mà trong đó tính cộng đồng làng và tính tự trị của làng là những giá trị nổi trội nhất. Bên cạnh đó còn là các phẩm chất quan trọng khác như: tính quần cư, ưa hài hòa, trọng tình cảm, đề cao gia đình, tính cố kết cộng đồng... Trong không gian văn hóa làng, mọi người sống với nhau nặng tình nặng nghĩa, sẵn sàng giúp đỡ nhau

lúc tắt lửa tối đèn. Tình làng nghĩa xóm, quan hệ láng giềng ràng buộc con người trong nếp sống làng, xã có kỷ cương, trong sáng và thanh cao. Các loại hình nghệ thuật dân gian, di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu như: Ca trù Cổ Đạm, Trò Kiều, dân ca Ví giặm Nghệ Tĩnh, sắc Bùa, chèo nghệt... và nhiều lễ hội truyền thống như trò Sĩ - Nông - Công - Thương - Ngư, Lễ hội Cầu ngư, cầu Khoa, cầu Thọ, Lễ hội đèn Cúi, Đèn Thánh mẫu.... Cũng chính là những nét tiêu biểu của văn hóa làng ở Nghi Xuân.

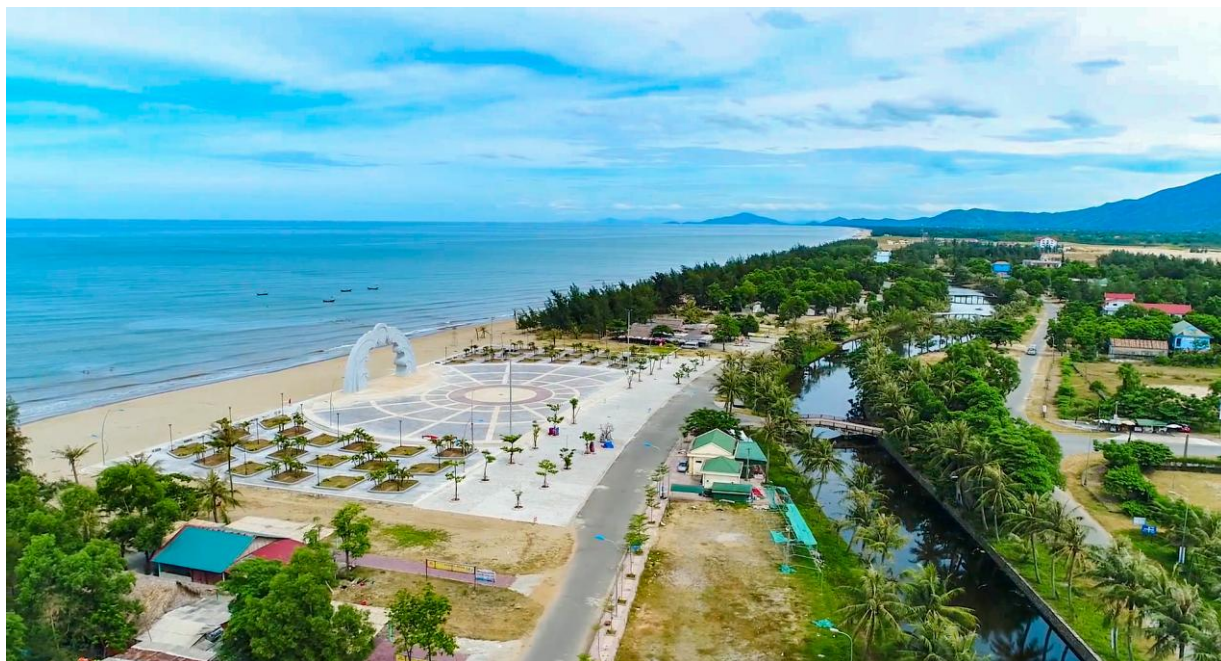


Lễ hội Sĩ-Nông- Công thương

Trong thời gian qua, mặc dù rất nhiều di tích văn hóa vật thể, phi vật thể đã được quan tâm bảo vệ, đầu tư và tôn tạo, nâng cấp tuy nhiên nhìn một cách tổng thể thì vẫn chưa đáp ứng yêu cầu, công tác quản lý nhà nước đã được chú trọng với việc ban hành Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn” và Nghị quyết 06-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường sự lãnh đạo của đảng về phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; kiện toàn các ban quản lý di tích, công tác tuyên truyền về các giá trị di sản văn hóa được đẩy mạnh... Tuy nhiên, về cơ bản vẫn chưa phát huy được các tiềm năng về văn hóa du lịch, nhiều di tích văn hóa, một số lễ hội quan trọng vẫn chưa được quản lý và đầu tư xứng tầm; việc huy động các nguồn lực xã hội, thu hút đầu tư để phát triển, phát huy các di sản chưa mạnh; việc thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội vẫn còn hạn chế; một số khu di tích chưa được quy hoạch đầy đủ các khu vực cần thiết như nơi tiếp đón, chỗ ăn nghỉ, bãi giữ xe; các dịch vụ đi kèm còn hạn chế.

b. Về cơ sở hạ tầng phát triển du lịch

Nghi Xuân là miền quê “Địa linh nhân kiệt” hội tụ những nét tinh hoa văn hóa với nhiều di tích, danh thắng và danh nhân nổi tiếng, đã và đang là điểm đến du lịch Biển; Du lịch sinh thái – Nhà vườn, du lịch văn hóa danh nhân, Du lịch văn hóa tâm linh, du thuyền sông Lam, du lịch homestay và Du lịch trải nghiệm nông thôn mới của miền trung và cả nước.



Khu du lịch biển Xuân Thành

Hiện nay, Nghi Xuân đã được UBND tỉnh phê duyệt 01 khu và 04 điểm du lịch cấp tỉnh gồm: Khu du lịch biển Xuân Thành với hệ thống sân golf, trường đua chó; Điểm Du lịch cộng đồng thôn Phong Giang - Tiên Điền; Du lịch tâm linh Di tích Đền Cũ Xuân Hồng; Du lịch sinh thái Đức Đường xã Xuân Viên, Du lịch nông thôn mới trải nghiệm xã Xuân Mỹ.

Hệ thống nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ phục vụ khách du lịch của Nghi Xuân hiện có 59 khách sạn, nhà nghỉ với quy mô 785 phòng được tập trung chủ yếu tại Khu du lịch biển Xuân Thành. Trong đó, đã được xếp hạng 2 sao có 03 Khách sạn; 1 sao có 05 khách sạn; đạt tiêu chuẩn có 05 khách sạn; còn lại 46 khách sạn, nhà nghỉ nhỏ lẻ chưa được xếp hạng.

Hệ thống hạ tầng phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn đang từng bước được quan tâm đầu tư, đặc biệt là hệ thống giao thông kết nối các điểm du lịch và nâng cấp hạ tầng các khu du lịch trọng điểm như: Tuyến đường ven biển Xuân Hội – Thạch Khê – Vũng Áng, Nâng cấp đường Gia Lách đi Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du, Xây dựng tuyến đường nội vùng khu du lịch Xuân Thành từ cầu Đông Hội đi sân Golf, Hạ tầng Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du và Hạ tầng Khu du lịch biển Xuân Thành...

Tốc độ phát triển du lịch của Nghi Xuân trong những năm gần đây đang có chiều hướng tăng nhưng thiếu vững chắc, mới chỉ khai thác được thế mạnh tham quan văn hóa, lịch sử, lượng khách tuy đông nhưng thời gian lưu lại ngắn; hoạt

động du lịch mang tính thời vụ. Hàng năm, lượt du khách đến với Nghi Xuân đạt gần 300 ngàn lượt người/năm, tốc độ tăng bình quân du khách đạt 15%; Doanh thu dịch vụ du lịch trên địa bàn đạt trên 25 tỷ đồng/năm đóng góp khoảng 9% thu nhập của huyện.

2. Về công tác quản lý, phát triển văn hóa - du lịch

Trong thời gian qua, Nghi Xuân luôn quan tâm đến công tác quản lý và bảo tồn tôn tạo các công trình văn hóa, di tích lịch sử, di tích cách mạng; các Di tích đã được xếp hạng đều được thành lập các BQL di tích và thường xuyên tu bổ, tôn tạo, nâng cấp, trùng tu bằng các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác. Bằng nguồn vốn xã hội hóa nhiều nhà thờ họ xây dựng với tổng kinh phí hàng trăm tỷ đồng như nhà thờ Việt Nam Trần Triều điện xã Xuân Phổ, Chùa bển ở xã Cổ Đạm, Đền huyện tại xã Xuân Giang vv....

Công tác phát huy giá trị di tích trong đời sống nhân dân đang ngày càng được quan tâm hơn, đặc biệt là việc giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Bằng những hoạt động cụ thể, dưới nhiều hình thức phong phú đa dạng, các di tích lịch sử văn hóa đã và đang giúp cho các thế hệ, nhất là thế hệ trẻ hiểu rõ hơn về ý nghĩa lịch sử, truyền thống văn hóa của quê hương để chủ động, tự giác tìm hiểu, trân trọng giữ gìn và phát huy những giá trị lịch sử - văn hóa truyền thống. Thông qua các hoạt động tham quan, ngoại khóa, hội thi tìm hiểu về danh nhân gắn với di tích,... nhiều di tích đã được khai thác tốt về giá trị lịch sử và truyền thống như: Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du, Đền thờ và mộ Uy viễn tướng công Nguyễn Công Trứ, Khu di tích lịch sử Đình Hoa Văn Hải...



Đình Hội Thống



Khu lưu niệm thi hào Nguyễn Du



Đền Chợ Cui



Đình Hoa Văn Hải

Bên cạnh giáo dục truyền thống, để phát huy giá trị của di tích, huyện đã chỉ đạo, hướng dẫn các xã quan tâm tới việc tổ chức lễ hội cũng như phục hồi các lễ hội gắn với di tích. Hằng năm trên địa bàn huyện có một số lễ hội được tổ chức như: Lễ hội đền Chợ Củi xã Xuân Hồng, lễ hội đền Thánh mẫu xã Xuân Lam, lễ hội cầu ngư tại các xã ven biển... Đây là vừa dịp để giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, vừa là thời cơ để quảng bá phát triển du lịch cho huyện. Nhằm phát huy tốt nhất giá trị của các lễ hội trong đời sống nhân dân, huyện đã tổ chức triển khai, quán triệt Luật Di sản Văn hoá, tập huấn các văn bản quy định về quản lý di sản và tổ chức lễ hội cho cán bộ chuyên ngành ở cơ sở. Nhờ vậy, các di tích lịch sử đã được chính quyền địa phương và nhân dân chú trọng bảo vệ, trùng tu tôn tạo, các hoạt động lễ hội được tổ chức tốt hơn, tạo ra được hoạt động văn hóa tinh thần thu hút đông đảo nhân dân tham gia.

Có thể nói công tác quản lý, tu bổ, phục hồi các di tích ở huyện Nghi Xuân đã có những bước chuyển biến rõ rệt, đạt được những thành tựu đáng kể. Các di tích sau khi được tu bổ, tôn tạo, phục hồi đã phát huy tốt giá trị và trở thành điểm tham quan thường xuyên của nhân dân địa phương và các vùng phụ cận, đồng thời là nơi để tuyên truyền, giáo dục lịch sử, văn hóa của quê hương cho các tầng lớp nhân dân. Tuy nhiên, do nguồn lực hạn hẹp nên công tác quản lý, bảo tồn các di tích, công trình văn hóa vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vẫn còn nhiều công trình đã xuống cấp nhưng chưa được đầu tư tôn tạo. Hoạt động quản lý văn hóa, di tích cảnh quan trên địa bàn mới chỉ khai thác được thế mạnh tham quan văn hóa, lịch sử, lượng khách tuy đông nhưng thời gian lưu lại ngắn; chưa gắn với việc khai thác, phát triển hoạt động du lịch, dịch vụ, giá trị gia tăng từ kinh tế du lịch chưa có tác động đến đời sống kinh tế của người dân ở huyện.

Việc xúc tiến, quảng bá, phát triển thị trường và các sản phẩm du lịch cũng đã được huyện tổ chức thực hiện thường xuyên; bước đầu đã hình thành một số sản phẩm du lịch tiêu biểu như: Du lịch cộng đồng thôn Phong Giang xã Tiên Điền (nay là thị trấn Tiên Điền), Du thuyền Giang Đình Cổ Độ, Du lịch sinh thái nhà vườn Đức Đường tại xã Xuân Viên, du lịch trải nghiệm nông thôn mới tại Xuân Mỹ... Nhiều hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch đã được thực hiện gồm: Dựng phim tài liệu “Nghi Xuân Miền quê địa linh nhân kiệt” để trình chiếu tại các sự kiện và đăng trên Cổng thông tin điện tử huyện, quảng bá trên các trang mạng và hệ thống thông tin đại chúng khác; phối hợp xây dựng phóng sự “Về miền quê sâu lắng những làn điệu dân ca”; Tổ chức trại sáng tác văn học và sản xuất đĩa DVD “Đất Người Nghi Xuân” để quảng bá hình ảnh con người, quê hương Nghi Xuân; in ấn, phát hành lịch, tờ rơi, các ấn phẩm văn hóa để tuyên truyền, quảng bá du lịch và tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực quan về du lịch biển, văn hoá tâm linh, du lịch sinh thái, du lịch nông thôn mới trải nghiệm, du thuyền sông Lam vv...

Hoạt động liên kết phát triển du lịch và hợp tác quốc tế về du lịch cũng đã được quan tâm thực hiện, UBND huyện đã tổ chức, đón các đoàn Famtrip về huyện Nghi Xuân nhằm quảng bá, giới thiệu một số điểm đến du lịch mới và Khảo sát, đánh giá và góp ý cho huyện Nghi Xuân về loại hình du lịch cộng đồng

homestay; tổ chức kết nối du lịch giữa các doanh nghiệp của các địa phương, từ đó xây dựng các tua tuyến kết nối các điểm du lịch của Hà Tĩnh nói chung, của huyện Nghi Xuân nói riêng với các tỉnh lân cận. Đồng thời, trên địa bàn huyện hiện có 01 Công ty lữ hành phục vụ khách du lịch (Công ty CPTM&DV Quốc tế Xô Viết Nghệ Tĩnh) là đơn vị tham gia tích cực vào các hoạt động liên kết, phát triển các tour tuyến du lịch của huyện.

Ngoài ra, để đáp ứng nguồn nhân lực cho hoạt động du lịch, hàng năm huyện đã tổ chức tập huấn cho đội ngũ lãnh đạo và nhân viên các khách sạn, nhà hàng, khu du lịch, các điểm du lịch về nghiệp vụ công tác du lịch tại khu du lịch biển Xuân Thành với trên 100 người tham gia; Tổ chức tập huấn nghiệp vụ buồng bàn cho nhân viên nhà hàng Du thuyền Giang Đình Cổ Độ; Tập huấn nghiệp vụ văn hoá du lịch, kỹ thuật nấu ăn cho các hộ làm du lịch Homestay tại thôn Phong Giang xã Tiên Điền; Phối hợp với Hiệp hội Du lịch Hà Tĩnh đăng cai Hội thi Tinh hoa Âm thực tỉnh Hà Tĩnh với 14 đơn vị tham gia...

III. Kết quả xây dựng nông thôn mới

1. Xây dựng bộ máy chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/06/2010 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020; Huyện ủy, UBND huyện Nghi Xuân đã chỉ đạo mạnh mẽ, quyết liệt, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc với tinh thần, trách nhiệm cao nhất. Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện được thành lập và kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, gồm 40 thành viên do đồng chí Bí thư Huyện ủy làm Trưởng Ban. Ban Chỉ đạo đã xây dựng và ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên chỉ đạo tại các xã và theo lĩnh vực chuyên môn phụ trách; Thành lập tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo và thành lập Văn phòng điều phối xây dựng NTM huyện do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách kinh tế làm Chánh văn phòng.

Ban Chỉ đạo xây dựng NTM huyện đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Nghi Xuân 5 năm (2010-2015) và Đề án thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn huyện giai đoạn 2016-2020... Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, Ban Chỉ đạo đã tham mưu Huyện ủy, HĐND huyện ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (cơ chế hỗ trợ xi măng, hỗ trợ phát triển sản xuất...) phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đối với các xã đã được công nhận, Ban chỉ đạo đã tập trung chỉ đạo các xã ban hành các kế hoạch nhằm giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được. Các thành viên Ban Chỉ đạo, các phòng ban chuyên môn cấp huyện luôn bám sát cơ sở, lấy kết quả đầu ra để làm thước đo đánh giá. Định kỳ thực hiện giao ban BCD hàng tháng, hàng quý và tổng kết đánh giá hàng năm để tập trung chỉ đạo, xử lý các khó khăn, vướng mắc. Quan tâm công tác tuyên truyền vận động để huy động cả hệ thống

chính trị cùng với người dân vào cuộc; lãnh đạo huyện về từng xã để kiểm tra, kịp thời giúp các địa phương tháo gỡ, giải quyết những khó khăn vướng mắc, tạo niềm tin, tiền đề sức mạnh cho sự phát triển nhanh, bền vững trong xây dựng NTM.

Tại các xã cũng thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã làm trưởng ban, Ban quản lý do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban, các thành viên là cán bộ chuyên môn, các đoàn thể của xã và bí thư chi bộ các thôn. Mỗi xã đều bố trí 1 cán bộ nông nghiệp môi trường là cán bộ chuyên trách trực tiếp tham mưu cho Ban chỉ đạo, Ban quản lý trong thực hiện xây dựng nông thôn mới.

2. Kết quả xây dựng nông thôn mới ở cấp xã

a) Kết quả xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí Quốc gia và của tỉnh

- Toàn bộ các xã thuộc huyện Nghi Xuân đều được công nhận đạt chuẩn NTM từ năm 2014 đến năm 2018; trong đó, có 8 xã được công nhận đạt chuẩn theo Quyết định 73/2014/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh; 09 xã còn lại được công nhận đạt chuẩn theo Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 07/2/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh. Đến nay, 08 xã đạt chuẩn giai đoạn 2014 – 2016, đều đã thực hiện nâng cấp các tiêu chí đảm bảo đạt chuẩn theo Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND và được tỉnh đánh giá đạt chuẩn bền vững.



Xã nông thôn mới Đan Trường

- Tiếp tục thực hiện đánh giá theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về sửa đổi Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017 – 2020 thực hiện trên địa bàn tỉnh, so với Bộ tiêu chí mới, hầu hết các xã NTM của huyện Nghi Xuân đều đã hoàn thành các chỉ tiêu bổ

sung đáp ứng yêu cầu của Bộ tiêu chí mới, riêng tiêu chí “*xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và vườn mẫu*” hiện chỉ còn lại 04/15 xã chưa đạt, đang tiếp tục được tập trung hoàn thành.

b) Kết quả xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Trên cơ sở Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao tỉnh Hà Tĩnh, bao gồm 7 tiêu chí, 21 chỉ tiêu theo quy định tại Quyết định 29/2019/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh; huyện Nghi Xuân đã tập trung chỉ đạo các xã NTM tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai xây dựng xã đạt chuẩn NTM nâng cao và kiểu mẫu; đến nay đã có 2 xã được công nhận đạt chuẩn xã nâng cao gồm: Xuân Thành và Xuân Viên, còn lại 13 xã vẫn đang nỗ lực thực hiện, theo kết quả đánh giá mức độ hoàn thành các xã đạt từ 3 – 5/7 tiêu chí, 12 – 18/21 chỉ tiêu. Cụ thể mức độ đạt của từng tiêu chí của 13 xã còn lại như sau:

- Quy hoạch và thực hiện quy hoạch: 13/13 xã đạt cả hai chỉ tiêu trong tiêu chí quy hoạch, đó là: “*Tổ chức quản lý quy hoạch và đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch được duyệt; cập nhật, rà soát, bổ sung quy hoạch kịp thời phù hợp với thực tế địa phương*” và “*Xử lý và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm quy định về quản lý quy hoạch (nếu có)*”.

- Hạ tầng kinh tế - xã hội:

+ Giao thông: 6/13 xã đạt cả 4 chỉ tiêu của tiêu chí giao thông; có 09/13 xã đạt chỉ tiêu “*Có biển báo giao thông tại tất cả các điểm giao nhau của các đường giao thông từ đường trục thôn trở lên*”, còn 04 xã chưa đạt gồm: Xuân Phổ, Xuân Lĩnh, Xuân Liên và Cổ Đạm; chỉ tiêu “*Tỷ lệ đường trục thôn, xóm được bê tông hóa, nhựa hóa đạt chuẩn*”, còn xã Đan Trường chưa đạt chuẩn; chỉ tiêu “*Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa, xe cơ giới đi lại thuận tiện*” đã có 13/13 xã hoàn thành; có 10/13 xã đạt chỉ tiêu “*Tỷ lệ đường trục xã, trục thôn trong khu dân cư có hệ thống đèn chiếu sáng*”, còn 3 xã chưa đạt gồm: Xuân Hồng, Xuân Hải, Đan Trường.

+ Thủy lợi: Chưa có xã nào hoàn thành chỉ tiêu “*Tỷ lệ vườn hộ có diện tích từ 500m² ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước*”

+ Trường học: Các trường học trên địa bàn xã: mầm non, tiểu học, trung học đã có cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia; Riêng chỉ tiêu “*Có ít nhất một trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2*” mới có 5/13 xã hoàn thành, còn 08 xã chưa đạt gồm: Xuân Lĩnh, Xuân Liên, Cổ Đạm, Xuân Giang, Xuân Lam, Xuân Trường, Xuân Yên và Cương Gián.

+ Cơ sở vật chất văn hóa: 13/13 xã đã hoàn thành tiêu chí “*Tỷ lệ hàng rào bằng cây xanh hoặc phủ bằng cây xanh tại Nhà văn hóa, Khu thể thao xã và thôn*”.

- Sản xuất – Việc làm – Thu nhập – Hộ nghèo:

+ Sản xuất: Trong 4 chỉ tiêu còn 02 chỉ tiêu chưa đạt ở 100% số xã gồm: chỉ tiêu “*Có ít nhất 1 hợp tác xã thành lập theo Luật Hợp tác xã năm 2012 hoạt động có hiệu quả và được nhân rộng; thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của địa phương*” còn 6 xã chưa đạt gồm: Xuân Lĩnh, Xuân Giang, Xuân Đan, Xuân Hội, Đan Trường và Xuân Yên; chỉ tiêu “*Có mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm*

an toàn, sạch, hoặc mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ” các xã chưa có gồm: Xuân Hồng, Xuân Lĩnh, Xuân Lam, Xuân Giang, Xuân Hội và Xuân Yên.

+ Thu nhập: Đánh giá tại thời điểm xét công nhận (năm 2019), có 4 xã có thu nhập đạt trên 1,2 lần so với thời điểm xét công nhận xã đạt chuẩn gồm: Xuân Hồng, Xuân Lĩnh, Cổ Đạm, Cương Gián.

+ Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều: có 8/13 xã có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều dưới 2,5%, các xã có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều cao chưa đạt chuẩn gồm: Xuân Mỹ, Xuân Phổ, Cổ Đạm, Xuân Hải, Cương Gián.

- Giáo dục – Y tế - Văn hóa: Các xã đã hoàn thành chỉ tiêu giáo dục và chỉ tiêu văn hóa; còn chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia BHYT đã có 8/13 xã đạt trên 92%, còn 5 xã chưa đạt gồm: Xuân Mỹ, Xuân Hồng, Xuân Phổ, Xuân Lam và Xuân Giang.

- Cảnh quan - Môi trường: Các xã đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu của tiêu chí, tuy nhiên ở một số địa phương đạt chưa bền vững các chỉ tiêu về cảnh quan, không gian nông thôn sang – xanh – sạch – đẹp, cần phải có giải pháp để duy trì nâng cao đạt chuẩn bền vững; chỉ tiêu tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch chưa đạt ở 02 xã gồm: Xuân Lĩnh, Xuân Lam.

- An ninh trật tự – Hành Chính công: Công tác an ninh trật tự luôn được duy trì đảm bảo, nhân dân tích cực tham gia phòng trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; tăng cường chỉ đạo cải cách hành chính ở cơ sở, đầu tư nâng cao trình độ xây dựng điểm nhận rộng trung tâm hành chính tại các xã, xây dựng hệ thống giám sát thực hiện các thủ tục hành chính của địa phương đảm bảo đạt chuẩn bền vững tiêu chí.

- Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu: Đến nay, toàn huyện đã có 53/132 thôn của 15 xã, các xã đạt chuẩn nâng cao 2019 có kết quả xây dựng khu dân cư rất tốt và đều hoàn thành hơn 50% số thôn theo quy định; trong 13 xã còn lại có mới có 01 xã (Đan Trường) đã có đủ 50% số thôn đạt khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

(Chi tiết xem Phụ lục 1 kèm theo)

c) Kết quả xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu

Ngoài các tiêu chí quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu của tỉnh Hà Tĩnh có bổ sung thêm tiêu chí: 100% thôn trên địa bàn xã đạt khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Trên cơ sở kết quả xây dựng xã đạt chuẩn nâng cao, các tiềm năng lợi thế về văn hóa gắn và du lịch, huyện đã lựa chọn 7 xã để chỉ đạo phấn đấu đạt chuẩn kiểu mẫu giai đoạn 2020 – 2025; qua kết quả rà soát đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chí, đến nay các xã đã đạt từ 5 – 8/14 chỉ tiêu của 5 tiêu chí quy định. Kết quả đánh giá cụ thể các tiêu chí như sau:

- Sản xuất – Thu nhập – Hộ nghèo: Chưa có xã nào hoàn thành tất cả chỉ tiêu của tiêu chí cụ thể: Sản xuất: Các xã đã có vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với sản phẩm chủ lực, đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm, thích ứng với biến đổi khí hậu, tuy nhiên chưa có xã nào có ít nhất 02 HTX kiểu mới liên kết làm ăn có hiệu quả. Chưa có xã nào có thu nhập bình quân đầu người của xã kiểu mẫu cao hơn 1,5 lần so với thu nhập xã đạt chuẩn nông thôn mới tại thời

điểm được công nhận. Có 2 xã: Xuân Viên, Xuân Thành có tỷ lệ hộ nghèo thấp, tiềm cận không còn hộ nghèo theo quy định.

- Giáo dục – Y tế – Văn hóa: Các xã đã cơ bản hoàn thành 3 chỉ tiêu của tiêu chí, riêng chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế mới có 2/7 xã đạt chuẩn gồm: Đan Trường, Cổ Đàm.

- Môi trường: Trong 6 chỉ tiêu của tiêu chí đã có 4 chỉ tiêu được đánh giá đạt tại cả 7 xã, riêng chỉ tiêu tỷ lệ phân loại rác thải sinh hoạt được phân loại, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp đạt từ 50% trở có 3/7 xã đạt; chỉ tiêu có 90% số hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường có 4/7 xã đạt, còn 3 xã chưa đạt gồm: Xuân Mỹ, Xuân Hồng và Cổ Đàm. Khả năng đạt chuẩn đối với tiêu chí môi trường là rất cao, vì hiện nay phong trào phân loại rác thải, xây dựng khu dân cư đang rất mạnh để hoàn thành quy định của tiêu chí.

- An ninh trật tự - Hành chính công: Trên nền tảng đạt chuẩn của xã nông thôn mới nâng cao, các xã có khả thi hoàn thành tiêu chí một cách bền vững.

- Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu: Đến nay chưa có xã nào đảm bảo 100% thôn đạt chuẩn khu dân cư NTM kiểu mẫu. Một số xã như: Xuân Thành, Xuân Viên, Đan Trường có số thôn đạt cao, các xã còn lại cần đẩy mạnh phong trào đảm bảo hoàn thành trên tất cả các thôn theo lộ trình đề ra.

(Chi tiết xem Phụ lục 2 kèm theo)

Như vậy, các xã đều có số chỉ tiêu đạt các xã nông thôn mới nâng cao khá cao, xã thấp nhất cũng đạt tới 12/21 chỉ tiêu, các chỉ tiêu còn nhiều xã chưa đạt hoặc đạt nhưng chưa bền vững gồm: Có mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, các HTX hoạt động hiệu quả, bảo hiểm y tế, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu gắn với cảnh quan môi trường nông thôn. Đối với nhóm xã phấn đấu kiểu mẫu số tiêu chí đạt còn thấp, một số chỉ tiêu khó cần nỗ lực lớn như: Tăng số lượng, chất lượng hoạt động của các HTX, phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân; không còn hộ nghèo; nước sạch, cảnh quan - môi trường nông thôn; xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu đạt chuẩn của tất cả các thôn.

3. Kết quả xây dựng 9 tiêu chí nông thôn mới cấp huyện

Các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới theo Quyết định số 558/QĐ-TTg, ngày 05/4/2016 đã được xây dựng hoàn thành đạt chuẩn vào cuối năm 2018; sau khi đạt chuẩn các tiêu chí tiếp tục được huyện nâng cấp đảm bảo đạt chuẩn bền vững, như: Thực hiện duy tu 100% các tuyến đường huyện; hoàn thành đầu tư nâng cấp tuyến đường Gia Lách đi Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du; triển khai xây dựng tuyến đường Giang - Viên - Lĩnh; hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng trạm biến áp 110/35/22kV Nghi Xuân công suất 2x25MVA tại thị trấn Xuân An; cơ bản hoàn thành các tiêu chí công nhận trường THPT Nghi Xuân đạt chuẩn quốc gia; Tiếp tục nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn huyện; Triển khai hiệu quả công tác phân loại rác thải tại hộ gia đình; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính...

4. Kết quả huy động nguồn lực và giải quyết nợ xây dựng cơ bản

Tổng nguồn vốn đã huy động đạt: 2.562,542 tỷ đồng, trong đó: Vốn Ngân sách Nhà nước chiếm 42,12%, (*Ngân sách Trung ương 4,4%; Ngân sách tỉnh 8,3%, Ngân sách huyện 3,71%, Ngân sách xã 10,78%; vốn lồng ghép 14,96%*); Vốn doanh nghiệp chiếm 5,01%; Vốn tín dụng chiếm 34,52%; Nhân dân đóng góp chiếm 8,08%; Vốn huy động từ nguồn khác chiếm 10,27%.

(Chi tiết có Phụ lục 3 kèm theo)

Huyện đã chỉ đạo quyết liệt trong công tác xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Đầu tư công và Chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh, đưa ra các giải pháp hành chính kiểm soát chủ trương đầu tư mới, đồng thời tập trung huy động các nguồn lực tại chỗ để chi trả nợ đọng xây dựng cơ bản và đầu tư phát triển. Đến thời điểm hiện nay, không có nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện.

IV. Về điều kiện xây dựng Nghi Xuân trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch

1. Về khơi dậy các giá trị văn hóa trong phong trào xây dựng NTM

Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, bộ mặt nông thôn huyện Nghi Xuân thay đổi rõ nét, hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các thiết chế văn hóa được đầu tư nâng cấp để phục vụ sản xuất và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân; kinh tế phát triển khá; các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục phát triển toàn diện, quy chế dân chủ cơ sở được thực hiện tốt, an ninh trật tự xã hội được tăng cường, hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, quy mô sản xuất và đời sống vật chất, tinh thần ngày càng được nâng cao, tình làng nghĩa xóm được khơi dậy, các giá trị văn hóa truyền thống được khôi phục và phát huy.

Đặc biệt, trong chỉ đạo xây dựng NTM, Nghi Xuân đã có những cách làm sáng tạo, với cách tiếp cận người dân thông qua văn hóa, nhờ sợi dây văn hóa làng xã, những giá trị văn hóa truyền thống của từng miền quê đã tạo luồng sinh khí, sức sống mới để phong trào xây dựng NTM của Nghi Xuân ngày càng đi vào chiều sâu. Qua đó khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước, tính cố kết cộng đồng được thắt chặt, các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là chủ trương xây dựng nông thôn mới, với vai trò là chủ thể đã được người dân ý thức một cách đầy đủ, bằng những việc làm cụ thể để chung tay xây dựng NTM. Các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn huyện đã trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của kinh tế - xã hội và tạo sự ổn định về an ninh chính trị, khích lệ lòng tự hào, tự tôn dân tộc trong người dân để cùng góp phần xây dựng nét đẹp văn hóa trong từng thôn xóm, làm giàu thêm các giá trị văn hóa làng xã. Thông qua đó, việc huy động nguồn lực cho phong trào xây dựng NTM đã đạt nhiều kết quả tích cực nhờ sự đồng thuận, vào cuộc của nhân dân trong việc đóng góp công sức, tiền của để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng các khu dân cư mẫu, vườn mẫu, xây dựng các thiết chế văn hóa, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao....Kết quả, trong 10 năm qua, Nghi Xuân đã huy động

được 457,296 tỷ đồng, chiếm 16,4% số vốn huy động, từ cộng đồng dân cư thông qua việc đóng góp bằng tiền mặt, ngày công, hiến đất, vật kiến trúc,...

Nghi Xuân cũng là địa phương đầu tiên tổ chức cuộc thi Xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, xây dựng vườn mẫu; trong 04 năm liên 2016-2019, cuộc thi đã mang lại hiệu quả thiết thực cho phong trào xây dựng NTM, đến nay đã có 48 thôn đạt chuẩn, các thôn còn lại mức độ hoàn thành đạt trên 50% và đã có trên 400 vườn mẫu tại các thôn đạt chuẩn. Trong đó, ngoài 10 tiêu chí xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh, Nghi Xuân đã sáng tạo bổ sung thêm tiêu chí thứ 11, mỗi thôn có câu lạc bộ văn nghệ dân gian hoạt động có hiệu quả; đồng thời Nghi Xuân cũng là huyện đầu tiên của tỉnh Hà Tĩnh thực hiện đưa máy tính có kết nối mạng internet về thôn, xóm; xây dựng và đưa hoạt động hệ thống họp trực tuyến từ huyện đến các xã, thị trấn... góp phần nâng cao chất lượng cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính công hiện đại.



Nghi Xuân tham gia Hội thi Khu dân cư NTM kiểu mẫu

Tại Hội đồng đánh giá xét công nhận huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới của Trung ương, Hội đồng đánh giá cao những cách làm sáng tạo, từ phong trào xây dựng nông thôn mới đã đánh thức những giá trị cốt lõi, đặc biệt là các giá trị văn hóa làng xã và đã định hướng chỉ đạo huyện Nghi Xuân xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu về văn hóa trong giai đoạn tiếp theo.

2. Về tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế gắn với phát triển du lịch

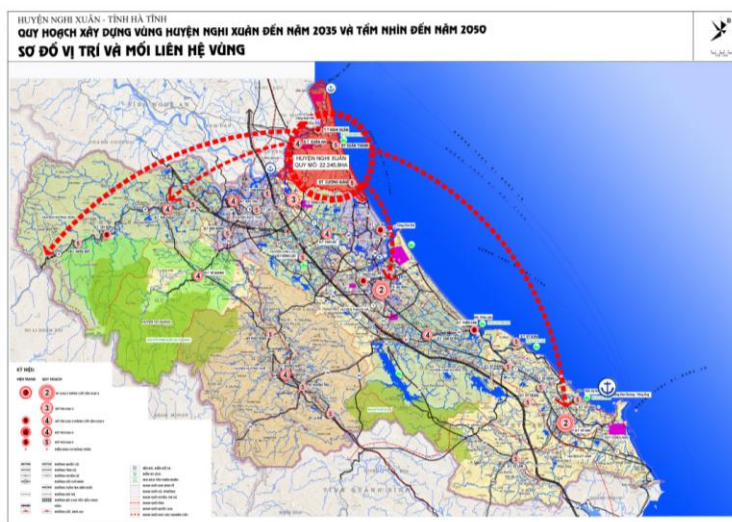
Huyện Nghi Xuân có vị trí địa lý thuận lợi, nằm trong vùng quy hoạch phát triển kinh tế Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh, cách sân bay Vinh 15 km, phía Đông

có đường bờ biển dài 32 km, phía Tây Bắc tiếp giáp sông Lam với chiều dài 28 km; hệ thống giao thông đối ngoại với 3 nhánh tuyến quốc lộ có chiều dài hơn 50 km đi qua trên địa bàn và 3 cây cầu bắc qua sông Lam kết nối hai tỉnh Nghệ An – Hà Tĩnh rất thuận lợi để phát triển kinh tế, giao thương hàng hoá và thu hút đầu tư, là cơ hội cho phát triển một nền kinh tế đa dạng cả công nghiệp, dịch vụ thương mại và nông nghiệp... nhất là phát triển thương mại, du lịch. Đặc biệt trên trục kinh tế, trục Bắc – Nam, dọc theo quốc lộ 1A đã và đang hình thành nhiều khu, cụm công nghiệp có quy mô lớn như Khu công nghiệp Gia Lách, Cụm công nghiệp Xuân Lĩnh, Xuân Mỹ; Tuyến đường ven biển Xuân Hội – Thạch Khê – Vũng Áng và cầu Cửa Hội đang được xây dựng để kết nối Khu du lịch Cửa Lò (Nghệ An) với Nghi Xuân tạo điều kiện cho phát triển du lịch và dịch vụ. Hệ thống giao thông liên tỉnh, huyện, liên xã, liên thôn hầu hết đã được nhựa hóa, bê tông hóa, rất thuận tiện cho thông thương, đi lại.

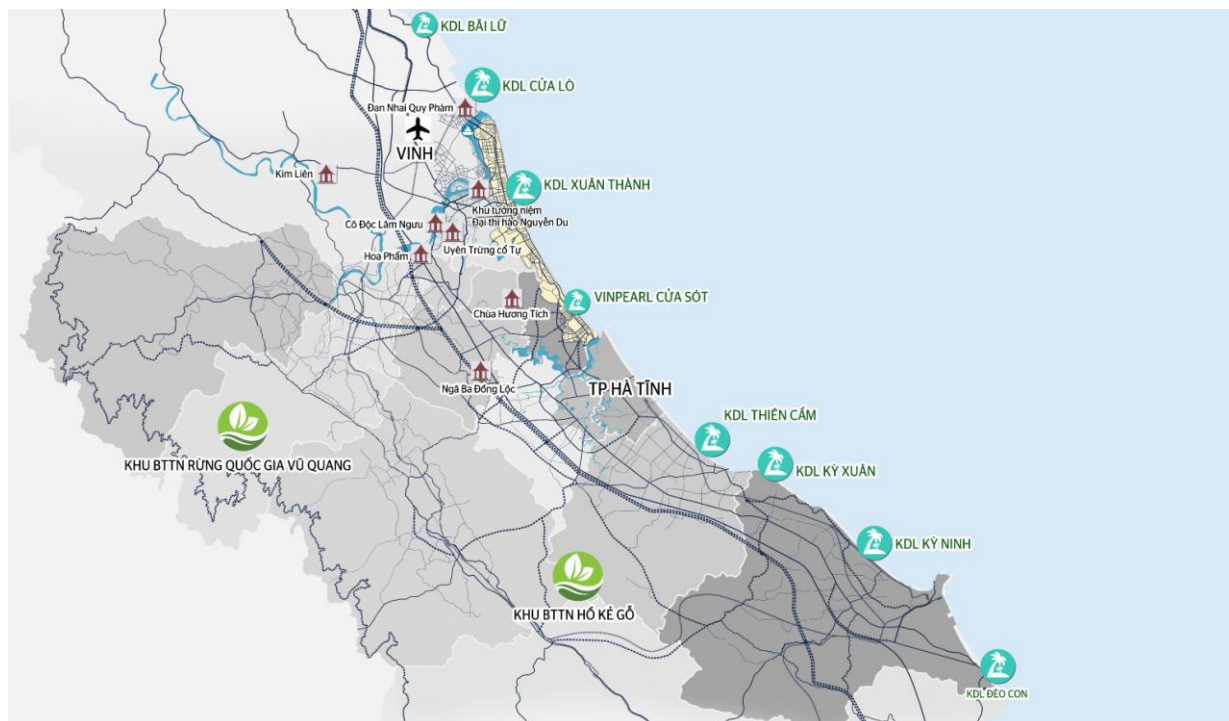
Điều kiện địa hình tự nhiên của Nghi Xuân khá đa dạng phong phú với các bãi biển thơ mộng, cảnh quan núi Hồng sông Lam tạo nên cảnh sắc thiên nhiên hấp dẫn có giá trị du lịch cao; Điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng khá thích

hợp với nhiều loại cây trồng, thuận lợi cho phát triển một nền sản xuất nông lâm nghiệp tổng hợp. Chế độ nhật triều thuận lợi cho huyện phát triển vận tải đường sông, đường biển và phát triển ngành công nghiệp đóng tàu, phát triển ngành du lịch và nuôi trồng đánh bắt thủy sản.

Bên cạnh đó, Nghi Xuân còn là địa phương giàu truyền thống văn hóa với hệ thống các công trình di tích lịch sử văn hoá, di chỉ khảo cổ và rất nhiều các di tích khác đã và đang được bảo vệ, trùng tu và quản lý tốt theo quy định; đồng thời Nghi Xuân cũng là nơi gìn giữ các di sản văn hóa phi vật thể như dân ca ví Giặm Nghệ Tĩnh, ca trù, trò Kiều và các lễ hội văn hóa truyền thống độc đáo như Lễ hội cầu Khoa Tiên Điền, lễ hội cầu Ngư Xuân Hội, lễ hội bắt cá Đồng Hoa, lễ hội Sỹ, nông, công, thương ở Xuân Thành...; cùng với các làng nghề truyền thống đang được hỗ trợ và khuyến khích để bảo tồn và phát triển như: làng mộc Xuân Phổ, làng nước mắm Cương Gián, làng nón Tiên Điền, làng trồng Đan Tràng. Đây là những điều kiện thuận lợi để Nghi Xuân phát triển du lịch, trở thành điểm đến cho đông đảo du khách trong và ngoài nước.

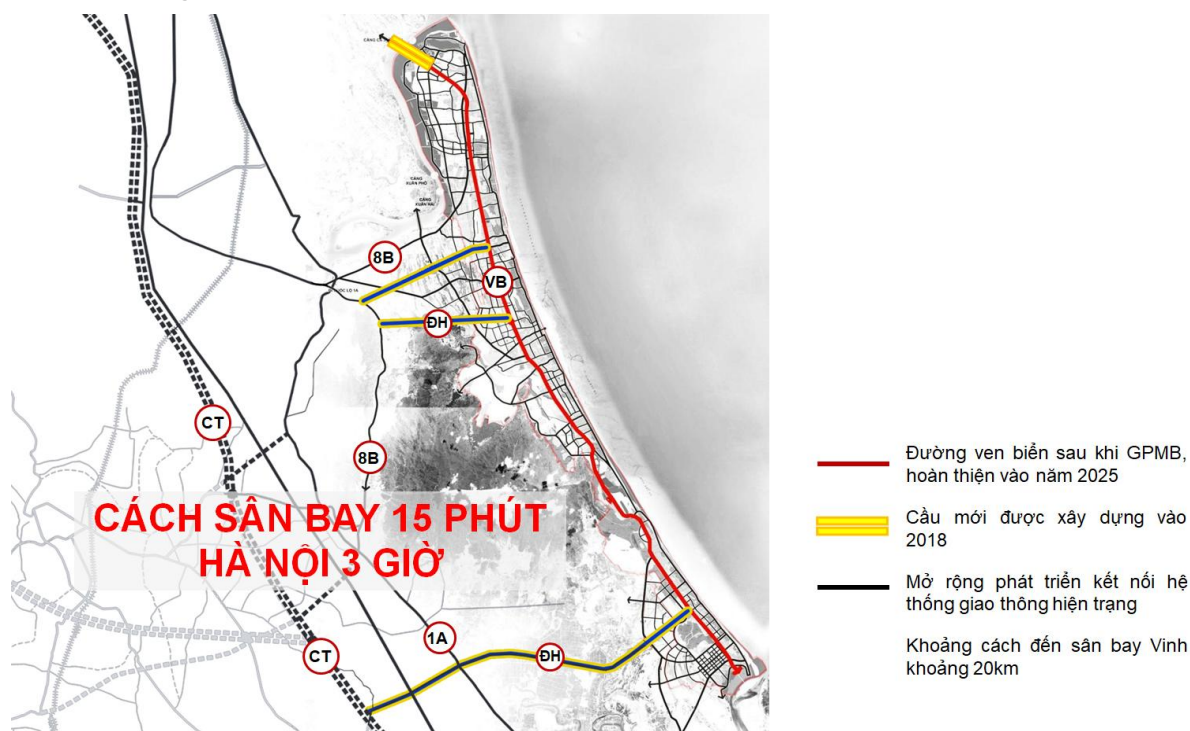


Với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, Nghi Xuân còn là địa phương có nhiều tiềm năng phát triển du lịch, đa dạng các loại hình như: Khai thác lợi thế về cảnh quan, tham quan các địa danh nổi tiếng (Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du, Đền thờ và lăng mộ Uy viễn tướng công Nguyễn Công Trứ, Di tích quốc gia Đền Chợ Củi...), du lịch biển, du lịch văn hóa tâm linh, du lịch trải nghiệm sông Lam bằng du thuyền, du lịch trải nghiệm nông thôn mới, du lịch homestay, đặc biệt là khu du lịch biển Xuân Thành với tổ hợp vui chơi giải trí, trường đua chó, sân golf 18 lỗ và hệ thống nhà hàng, khách sạn đang được đầu tư là điều kiện thuận lợi cho Nghi Xuân phát triển mạnh về du lịch và trở thành một điểm đến trong bản đồ du lịch quốc gia. Ngoài ra, Nghi Xuân còn có các điểm du lịch trải nghiệm được hình thành từ phong trào xây dựng nông thôn mới như thôn Phong Giang (Tiên Điền), Trang trại nông nghiệp Nga Hải (Xuân Mỹ), Khu du lịch sinh thái Đức Đường (Xuân Viên)... là những động lực để Nghi Xuân phát triển du lịch nghỉ dưỡng và các dịch vụ kèm theo. Cùng với các khu di tích, khu du lịch tâm linh, các trầm tích văn hóa đặc sắc của huyện Nghi Xuân và các khu di tích danh thắng nổi tiếng tại các khu vực lân cận như Khu di tích Kim Liên – quê hương Bác Hồ; Chùa Hương Tích; Ngã ba Đồng Lộc... là những yếu tố tác động để Nghi Xuân kết nối, hình thành các tuor, tuyến, chương trình du lịch trong và ngoài tỉnh.



Bản đồ kết nối du lịch của Nghi Xuân

Mặt khác, khi tuyến đường ven biển Xuân Hội – Thạch Khê – Vũng Áng được hoàn thành sẽ trở thành một trong những tuyến giao thông “xương sống”, có ý nghĩa quan trọng đối với tỉnh Hà Tĩnh nói chung và các huyện ven biển từ Nghi Xuân đến Kỳ Anh trong việc thúc đẩy giao thương hàng hóa, phát triển KT-XH và đảm bảo an ninh quốc phòng. Tuyến đường ven biển sẽ kết nối tất cả các khu du lịch ven biển với các trung tâm kinh tế, khu công nghiệp, cảng biển tạo thành một mạng lưới giao thông liên hoàn, kết nối các vùng kinh tế lớn. Trong đó, Nghi Xuân là điểm kết nối quan trọng nhất trên tuyến, thông qua cầu Cửa Hội để kết nối toàn bộ khu vực dải ven biển Hà Tĩnh với Khu vực Nam Vinh. Lúc đó, thời gian di chuyển từ sân bay Vinh đến Nghi Xuân chỉ còn khoảng 15 phút, thuận lợi hơn cả một số huyện thị của Nghệ An cũng như cả một số khu vực khác trong thành phố Vinh khi tiếp cận với sân bay. Đồng thời, khi tuyến đường bộ và đường sắt cao tốc Bắc-Nam được hình thành cũng đẩy nhanh thời gian để di chuyển từ các tỉnh phía Bắc đến Nghi Xuân, thời gian từ Hà Nội đến Nghi Xuân chỉ còn khoảng 3 giờ đồng hồ. Hệ thống hạ tầng phát triển mạnh mẽ là yếu tố tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội của Nghi Xuân, đặc biệt là phát triển thương mại - dịch vụ và du lịch.



Kết nối hạ tầng giao thông thuận lợi là động lực để Nghi Xuân phát triển

3. Đánh giá về điều kiện để xây dựng huyện NTM kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch

Từ những thành tựu đạt được sau gần 10 năm xây dựng NTM, đến nay sau khi đã được công nhận huyện đạt chuẩn NTM đầu tiên của tỉnh Hà Tĩnh, phong trào xây dựng NTM của Nghi Xuân vẫn tiếp tục được duy trì, niềm khát khao cống hiến, xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh của người dân địa phương ngày càng trở nên mạnh mẽ. Dựa trên thế mạnh về vị trí địa lý và tiềm năng của một vùng đất giàu các di sản, các giá trị văn hóa truyền thống được khơi dậy đã

góp phần quan trọng tạo nên thành công cho phong trào xây dựng NTM của Nghi Xuân trong thời gian qua, cùng với tiềm năng để phát triển du lịch là những điều kiện thuận lợi cho xây dựng Nghi Xuân trở thành huyện NTM kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch. Dưới đây là một số đánh giá chung về những thuận lợi, khó khăn đối với việc xây dựng huyện NTM kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch.

*** Thuận lợi**

- Được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, cũng như hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, cùng sự vào cuộc mạnh mẽ, quyết liệt của cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trong quá trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Phong trào xây dựng nông thôn mới được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng và đồng thuận; được sự ủng hộ mạnh mẽ và đóng góp nguồn lực từ cán bộ, đảng viên, nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài huyện.

- Với vị trí địa lý thuận lợi; Là miền quê có bề dày truyền thống văn hóa, hiếu học và đoàn kết, người dân cần cù chịu khó, thông minh, có khát vọng xây dựng quê hương giàu mạnh, văn minh đã trở thành động lực xây dựng nông thôn mới, có trách nhiệm trong giữ gìn các giá trị văn hóa;

- Nghi Xuân hội tụ các yếu tố thuận lợi để phát triển du lịch, cùng hệ thống các khu, điểm du lịch đặc sắc trong và ngoài tỉnh với loại hình đa dạng, phong phú: du lịch biển, du lịch văn hóa tâm linh, du lịch văn hóa danh nhân, tham quan di tích, danh thắng...đây vừa là thuận lợi, vừa là thách thức cho việc phát triển du lịch của Nghi Xuân.

- Những thành quả đạt được sau 10 năm xây dựng NTM của Nghi Xuân tiếp tục được duy trì và phát triển, tạo cơ sở vững chắc, là nền móng để thực hiện thành công Đề án.

*** Khó khăn**

- Xây dựng nông thôn mới là một chương trình lớn, tổng thể, được triển khai trên quy mô cả nước; tuy nhiên, quá trình thực hiện một số văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai từ trung ương đến địa phương vẫn chưa thống nhất, chưa phù hợp với tình hình thực tế; đến nay vẫn chưa có tiêu chí quy định chung về huyện nông thôn mới kiểu mẫu để thực hiện.

- Các nhóm tiêu chí xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất, văn hóa giáo dục và môi trường với yêu cầu ngày càng cao trong khi kết quả đạt được khi huyện đạt chuẩn NTM đang ở mức mới đáp ứng tiêu chí quy định, do đó việc xây dựng các xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu và xây dựng huyện NTM kiểu mẫu bước đầu còn gặp nhiều khó khăn do nguồn lực yêu cầu lớn, nguồn vốn đầu tư từ Chương trình chưa đủ đáp ứng; Sản xuất nông nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu, mục tiêu Chương trình xây dựng NTM đề ra;

- Một số giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể chưa được bảo tồn khôi phục một cách khoa học, kịp thời và phát huy hiệu quả;

- Các tiềm năng lợi thế về phát triển du lịch, thương mại chưa được phát huy hiệu quả; kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch, các điểm dịch vụ chưa đáp ứng và thiếu đồng bộ, sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa có nét đặc trưng của địa phương; thực tế, các dịch vụ lưu trú, nghỉ dưỡng, ăn uống, mua sắm mới chính là phần quan trọng để tạo nên giá trị gia tăng của ngành du lịch nhưng đây lại đang là hạn chế lớn của du lịch Nghi Xuân.

- Các tour du lịch thiếu liên kết, thiếu điểm nhấn đặc trưng, hạ tầng dịch vụ nhỏ lẻ, chất lượng thấp, chưa thu hút được các doanh nghiệp lớn tham gia đầu tư. Nhận thức và kỹ năng làm dịch vụ du lịch của cán bộ và người dân còn hạn chế. Việc quảng bá, liên kết các điểm trong hành trình tham quan Nghi Xuân còn yếu, ngay trong chính các tour đã hút được khách vẫn chưa giữ chân được du khách. Việc khai thác các giá trị của các di tích, danh thắng chưa quan tâm đến mảng dịch vụ; Các sản phẩm phục vụ du lịch chưa đủ hấp dẫn để giữ chân du khách ở lại lâu hơn với Nghi Xuân; Nguồn lực phục vụ phát triển du lịch còn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch.

Tất cả các yếu tố trên dẫn đến, mặc dù là địa phương có nhiều giá trị văn hóa, có nhiều điểm du lịch, lượng khách đến với Nghi Xuân mỗi năm đều tăng nhưng chỉ dừng lại ở việc tham quan, chưa tạo ra động lực để phát triển các dịch vụ đi kèm, tăng nguồn thu từ dịch vụ du lịch gắn với phát triển văn hóa. Đây là những vấn đề Nghi Xuân đang tìm các giải pháp khắc phục để phát huy được các giá trị văn hóa kết hợp với phát triển du lịch nhằm phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của huyện Nghi Xuân.

*** Nguyên nhân**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cán bộ lãnh đạo cơ sở nhiều lúc còn thiếu quyết liệt, một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới còn chưa đầy đủ và thiếu toàn diện, một số người dân chưa có ý thức tự giác trong tham gia xây dựng nông thôn mới;

- Với xuất phát điểm thấp của một huyện mà đời sống kinh tế cơ bản dựa vào nông nghiệp, ngân sách cũng như các nguồn lực trong dân có hạn. Do đó, việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng gặp nhiều khó khăn, nhất là về nguồn vốn.

- Một số giải pháp trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương chưa được tập trung chỉ đạo, hoặc có những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nên chưa phát huy hiệu quả như mong muốn;

- Nguồn lực đầu tư cho hạ tầng du lịch, đặc biệt là du lịch văn hóa, truyền thống còn hạn chế, chưa thu hút được các thành phần ngoài nhà nước; Nhận thức của một số cán bộ, nhân dân về phát triển du lịch còn hạn chế

- Nguồn vốn đầu tư trực tiếp cho chương trình rất hạn chế, trong khi doanh nghiệp trên địa bàn chưa mạnh, kêu gọi xã hội hóa từ bên ngoài gặp khó khăn, việc

huy động nguồn vốn chủ yếu từ nội lực của địa phương và huy động đóng góp của nhân dân là khá lớn nhưng chưa đủ đáp ứng yêu cầu của chương trình.

- Quá trình thực hiện Đề án xây dựng huyện Nghi Xuân đạt huyện NTM giai đoạn 2016 – 2018 chưa tập trung cao cho công tác bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa, xây dựng các giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch nên việc tổ chức thực hiện còn thiếu đồng bộ và chưa khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của địa phương; công tác lãnh đạo chỉ đạo có lĩnh vực, có thời điểm chưa sâu sát, quyết liệt; chưa khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

PHẦN II

NỘI DUNG XÂY DỰNG HUYỆN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU ĐIỂN HÌNH VỀ VĂN HÓA GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH

I. Quan điểm

- Xây dựng huyện NTM kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch nhằm phát huy những kết quả đạt được trong phong trào xây dựng NTM vừa qua, các tiềm năng lợi thế để đưa huyện Nghi Xuân tiếp tục phát triển một cách toàn diện. Trong đó lấy văn hóa làm nền tảng, mục tiêu, động lực để nâng cao chất lượng các tiêu chí, nâng cao đời sống tinh thần vật chất cho người dân, xây dựng xã nâng cao, xã kiểu mẫu và tạo ra các sản phẩm du lịch hấp dẫn.

- Xây dựng thành công huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch là nhằm làm tốt công tác bảo tồn khôi phục phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, xây dựng bản sắc văn hóa con người Nghi Xuân, là tiền đề quan trọng để xây dựng Thành phố di sản trong tương lai;

- Xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch là khát khao, trách nhiệm, niềm tự hào, tự tôn của cán bộ và nhân dân huyện Nghi Xuân, những người con xa quê và sự đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng Nghi Xuân trở thành huyện NTM phát triển toàn diện và bền vững trên tất cả các lĩnh vực, trong đó mỗi tiêu chí đều đạt đến chuẩn mực kiểu mẫu, văn hóa và trở thành những sản phẩm du lịch. Phát triển nông thôn theo hướng đô thị hóa; xây dựng xã hội nông thôn yên bình, văn minh, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, môi trường sinh thái được bảo vệ; Quốc phòng an ninh được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao;

- Các giá trị văn hóa được bảo tồn, khôi phục và phát huy hiệu quả; đầu tư xây dựng hạ tầng văn hóa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và hưởng thụ của nhân dân, phục vụ nhu cầu tham quan, nghiên cứu của du khách gắn với phát triển du lịch để trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2022:

- + Phần đầu có 60% số xã (9/15 xã) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao;
- + Có ít nhất 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu;
- + Hoàn thành 70% các tiêu chí huyện nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch.

- Đến năm 2025:

- + 100% số xã (15/15 xã) của huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao;
- + Có ít nhất 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu;
- + Hoàn thành 100% các chỉ tiêu, tiêu chí và được Thủ tướng Chính phủ công nhận “Huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch”.
- + Phần đầu đón được 100 ngàn lượt khách du lịch quốc tế và 600 ngàn lượt khách du lịch nội địa; đưa Nghi Xuân trở thành điểm đến hấp dẫn trên bản đồ du lịch của Hà Tĩnh, vùng Bắc Trung Bộ và của cả nước.

III. Nội dung xây dựng huyện NTM kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch

1. Xây dựng huyện NTM kiểu mẫu

- Nâng cao chất lượng đạt chuẩn bền vững 20 tiêu chí xã NTM.
- 100% xã đạt tiêu chí NTM nâng cao;
- Trên 25% số xã được công nhận đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu;
- Hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa.

2. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống

- Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể: Quy hoạch hạ tầng, tôn tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, quản lý các hoạt động văn hoá tại các di tích lịch sử - văn hoá đã được xếp hạng theo đúng quy định để trở thành các địa điểm văn hoá, tham quan có sức thu hút du khách, góp phần phát triển du lịch; Bảo tồn, phát huy các di sản văn hoá phi vật thể tiêu biểu như dân ca Ví, Giặm,

ca trù, trò Kiêu, sắc bùa, châu văn... để các di sản này được lan toả, đi vào đời sống sinh hoạt của nhân dân; Duy trì và phát triển các lễ hội truyền thống tại các địa phương để vừa phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của người dân vừa góp phần thu hút khách du lịch.

- Khôi phục và phát triển một số làng nghề truyền thống phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương gắn với khai thác hiệu quả các hoạt động du lịch cộng đồng.

- Xây dựng cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn và thân thiện.

- Xây dựng hình ảnh con người Nghi Xuân thanh lịch, văn minh, hiện đại, giàu bản sắc và khát vọng cống hiến xây dựng quê hương đất nước.

3. Phát triển du lịch trên cơ sở phát huy các tiềm năng và giá trị văn hoá truyền thống, gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

Đánh giá đúng tiềm năng và định hướng phát triển du lịch, từ đó đầu tư phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, độc đáo theo hướng liên kết vùng với các tour, tuyến, điểm du lịch. Liên kết với các công ty lữ hành để thiết kế các tour, tuyến du lịch nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng và lợi thế trong phát triển du lịch.

Ưu tiên đầu tư sản phẩm du lịch, cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động du lịch, kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu và khả năng quay trở lại của khách du lịch.

Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống mang tính đặc trưng từng địa phương làm nền tảng và thế mạnh để đa dạng hoá các loại hình du lịch, tạo sự khác biệt, thương hiệu riêng như các mô hình du lịch tham quan, du lịch văn hoá, du lịch ẩm thực, du lịch sinh thái, du lịch tâm linh, du lịch trải nghiệm NTM...; khai thác hiệu quả thế mạnh liên kết vùng để phát triển các sản phẩm du lịch trải nghiệm NTM kết hợp với xây dựng và triển khai chương trình hỗ trợ đưa sản phẩm OCOP vào tiêu dùng cho khách du lịch.

Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hoạt động du lịch gắn với đào tạo nghề cho lao động nông thôn thông qua việc tăng cường tổ chức đào tạo về ngoại ngữ, kỹ năng, kiến thức, thái độ phục vụ du khách theo hướng chuyên nghiệp, lành nghề, thân thiện.

4. Nội dung Bộ tiêu chí huyện NTM kiểu mẫu điển hình văn hóa gắn với phát triển du lịch

Trong phạm vi đề án này, huyện Nghi Xuân đề xuất nội dung các tiêu chí để xây dựng huyện NTM kiểu mẫu như sau:

Bảng 02: Bộ tiêu chí huyện NTM kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch của Nghi Xuân (đến năm 2025)

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Định mức
A	Điều kiện		
1	Các xã	Số xã đạt chuẩn NTM nâng cao	100%
		Số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu	\geq 25%
2	Huyện	Các tiêu chí huyện nông thôn mới đạt chuẩn bền vững	Đạt
3	Người dân	Sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch (số hộ)	$>90\%$
B	Tiêu chí “Xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch”		
1	Quy hoạch	Các khu di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia, cấp tỉnh gắn với phát triển du lịch địa phương được quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, đạt 80% trở lên;	Đạt
		Công bố công khai Quy hoạch các khu di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia, cấp tỉnh gắn với phát triển du lịch địa phương và công bố các đồ án quy hoạch chi tiết các khu chức năng theo quy định.	Đạt
		Hoàn thành 100% việc cắm mốc ranh giới quy hoạch chi tiết khu di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia, cấp tỉnh gắn với phát triển du lịch địa phương và cắm mốc ranh giới các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt theo quy định.	Đạt
		Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch xây dựng; nâng tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trên địa bàn đảm bảo đáp ứng công tác quản lý quy hoạch xây dựng và thu hút đầu tư;	Đạt
2	Giao thông	Hoàn thành hệ thống hạ tầng giao thông vận tải theo quy hoạch được duyệt và đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện theo từng giai đoạn.	Đạt
		Chỉnh trang các tuyến đường từ trung tâm các xã đến trung tâm huyện, trong đó có tối thiểu 50% tuyến đường kiểu mẫu;	Đạt
		Các tuyến đường huyện và trục chính đô thị được lắp đèn chiếu sáng và hệ thống camera giám sát an ninh trật tự, ATGT.	Đạt
		Người dân thực hiện nghiêm túc các quy định về ATGT, văn hóa giao thông.	Đạt

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Định mức
3	Cơ sở hạ tầng thương mại huyện	Nâng cao chất lượng hoạt động các chợ trên địa bàn gắn với các đặc trưng văn hóa truyền thống phục vụ tốt khách du lịch.	>30%
		Phát triển trung tâm thương mại, hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Chuỗi các siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, điểm bán sản phẩm OCOP,...	Đạt
		Xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát, không phù hợp quy hoạch.	Đạt
		Thực hiện văn minh thương mại, văn hóa ứng xử trong kinh doanh tại hệ thống chợ.	Đạt
4	Nhà ở dân cư	Các điểm dân cư nông thôn phù hợp với quy hoạch vùng huyện và các quy hoạch liên quan; công tác quản lý xây dựng nhà ở nông thôn đảm bảo phù hợp với quy hoạch và kiến trúc cảnh quan.	Đạt
		Các xã nông thôn mới kiểu mẫu có các khu dân cư nông thôn được quy hoạch theo hướng hiện đại kết hợp giữ gìn bản sắc văn hóa làng quê, tạo điểm nhấn cho nông thôn.	Đạt
		Tỷ lệ nhà được xây dựng theo hướng văn minh, đảm bảo vệ sinh môi trường, đạt chuẩn quy định của Bộ Xây dựng.	>90%
5	Thủy lợi	Bảo vệ và khai thác các nguồn nước; phát huy hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi; Có ít nhất 02 vùng sản xuất nông nghiệp tập trung áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật sử dụng nước tiết kiệm phục vụ tưới.	Đạt
6	Điện	Hệ thống điện đảm bảo cung cấp điện thường xuyên, an toàn, ổn định đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn huyện; Hệ thống đường dây điện hạ áp, điện sau công tơ đảm bảo các quy định về an toàn điện và mỹ quan; xây dựng ý thức thực hành tiết kiệm điện trong nhân dân.	Đạt
7	Y tế	Các cơ sở y tế trên địa bàn đạt cơ sở xanh - sạch - đẹp và an toàn theo quy định của Bộ y tế.	100%
		Cán bộ, người lao động làm việc trong các cơ sở y tế thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử quy định tại TT 07/2014/TT-BYT.	100%
		Người dân được khám, kiểm tra sức khỏe tại các cơ sở y tế hàng năm.	>90%
8	Văn hóa	Xây dựng con người Nghi Xuân văn minh, thanh lịch, giàu bản sắc, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.	Đạt
		Các di sản văn hóa vật thể được xếp hạng cấp tỉnh, cấp quốc gia hàng năm được ưu tiên nguồn lực để bảo tồn, tu bổ, nâng cấp phát huy hiệu quả	30%
		Các di sản văn hoá phi vật thể được gìn giữ, khôi phục và phát huy; được phổ biến trong các cộng đồng dân cư, các hoạt động lễ hội; hàng năm tổ chức ít nhất 02 lễ hội lớn phục vụ hoạt động du lịch.	Đạt

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Định mức
		100% khu dân cư trên địa bàn huyện có câu lạc bộ văn nghệ dân gian hoạt động hiệu quả. Định kỳ 2 năm/lần tổ chức Hội thi “các câu lạc bộ văn nghệ dân gian”	Đạt
		Hệ thống thư viện công cộng từ cấp huyện tới cấp xã đạt chuẩn, hoạt động hiệu quả, 100% thôn xóm, tổ dân phố có tủ sách dùng chung;	Đạt
		Trên 60% người dân, 100% giáo viên và học sinh phổ thông tham gia đọc thuộc truyện Kiều; Định kỳ 2 năm/lần tổ chức Hội thi “Bạn đọc thuộc truyện Kiều”.	Đạt
		100% cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa từ huyện đến xã, thôn xóm đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và hưởng thụ của bà con nhân dân.	Đạt
9	Giáo dục	100% trường học các cấp trên địa bàn huyện được công nhận đạt chuẩn quốc gia, trong đó trên 80% đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; mỗi cấp học có ít nhất 01 trường trọng điểm, có 01 trường THCS, 01 trường Tiểu học áp dụng mô hình trường học thông minh. Hệ thống thư viện trong các trường học đạt thư viện xuất sắc hoặc thư viện tiến tiến.	Đạt
		Các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử.	100%
		Các trường học có các câu lạc bộ văn nghệ dân gian hoạt động hiệu quả.	100%
		Có quy chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể và phụ huynh học sinh nhằm nâng cao giáo dục toàn diện cho học sinh.	Đạt
		100% trường học được xếp loại tốt hoặc xuất sắc theo bộ tiêu chí “Trường học xanh - sạch - đẹp – an toàn”.	100%
10	Sản xuất – Thu nhập - Hộ nghèo	Tỷ lệ cơ giới hóa các khâu sản xuất đối với ít nhất 02 vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung	100%
		Có ít nhất 20 sản phẩm đạt tiêu chuẩn sản phẩm OCOP, trong đó có 5 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao.	Đạt
		Các cơ sở sản xuất nông nghiệp sử dụng hóa chất, thuốc BVTV theo đúng quy định đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường	100%
		Các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản thực hiện theo quy trình an toàn dịch bệnh, sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm	> 95%
		Vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung được cấp mã vạch	≥ 2 vùng
		Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn toàn huyện tại thời điểm xét, công nhận huyện nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn so với mức thu nhập bình quân đầu người quy định đối với vùng đề xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới tại cùng thời điểm	≥ 1,3 lần

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Định mức
		Tỷ lệ hộ nghèo (<i>trừ trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo</i>)	Không
11	Môi trường	Xây dựng cảnh quan, môi trường trên địa bàn huyện xanh - sạch - đẹp – an toàn	Đạt
		Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt, xử lý rác thải hữu cơ ngay tại hộ gia đình bằng các biện pháp phù hợp, xử lý nước thải theo đúng quy định.	>60%
		Tỷ lệ hộ gia đình tham gia vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm các điểm công cộng theo quy định của các địa phương.	>95%
		Tỷ lệ chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn toàn huyện	Không
		Không đánh bắt động vật hoang dã, quý hiếm, chim di cư dưới mọi hình thức; không đánh bắt động vật, hải sản bằng các phương thức, vật liệu hủy diệt.	Đạt
12	Hành chính công	Bộ máy hành chính các cấp năng động, trách nhiệm, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.	Đạt
		100% cơ quan, đơn vị có trụ sở làm việc khang trang, sạch đẹp, văn minh; có đầy đủ các thiết bị phục vụ hiệu quả công việc.	Đạt
		100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công khai, minh bạch các thông tin, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Đạt
		Trung tâm Hành chính công huyện, phòng tiếp nhận và trả kết quả cấp xã được đầu tư hiện đại, hoạt động chuyên nghiệp.	Đạt
		Tỷ lệ người dân, tổ chức hài lòng đối với phong cách phục vụ, giải quyết thủ tục hành chính.	>95%
13	Phát triển du lịch	Tăng tỷ trọng giá trị sản xuất ngành du lịch – dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của huyện	>20%
		Có quy hoạch, kế hoạch kết nối và hình thành các tour, tuyến, điểm tham quan gắn với các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch nông thôn mới trên địa bàn huyện với các điểm di tích, du lịch lớn trong tỉnh và ngoài tỉnh Hà Tĩnh;	Đạt
		Xây dựng và phát huy khu di tích đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du trở thành điểm du lịch quốc gia.	Đạt
		Xây dựng và phát huy khu di tích quốc gia Đền Chợ Củi trở thành điểm du lịch văn hóa tâm linh trong các tour du lịch.	Đạt
		Phát triển khu du lịch biển Xuân Thành thành khu du lịch trọng điểm về nghỉ dưỡng và thể thao, giải trí.	Đạt

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Định mức
		Xây dựng và phát huy khu di tích Uy viễn Tướng công Nguyễn Công Trứ gắn với giá trị di sản ca trù trở thành điểm đến văn hóa du lịch đặc biệt cho du khách.	Đạt
		Khôi phục Đền tổ sư ca trù Cổ Đạm và tổ chức lễ hội liên hoan ca trù toàn quốc hàng năm.	Đạt
		Khôi phục Đền thờ Thánh sư địa Tả Ao, xây dựng thư viện Tả Ao phục vụ tham quan, nghiên cứu của du khách.	Đạt
		Tại các xã nông thôn mới kiểu mẫu, lựa chọn xây dựng 2-3 khu du lịch công đồng.	Đạt
		Xây dựng hệ thống Wifi miễn phí tại trung tâm huyện, các khu di tích và các điểm du lịch trên địa bàn huyện;	Đạt
		Hàng năm tổ chức các sự kiện quảng bá du lịch gắn với quảng bá về văn hóa, vẻ đẹp và con người Nghi Xuân.	Đạt
14	An ninh, trật tự XH	Nhân rộng các mô hình, điển hình trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ hoạt động có hiệu quả.	
		Ý thức chấp hành pháp luật của người dân được nâng cao rõ rệt, tích cực tham gia công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm, tai tệ nạn xã hội.	Đạt
15	Khu dân cư NTM kiểu mẫu	Thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.	>70%

IV. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Nâng cao chất lượng 20 tiêu chí xã NTM gắn với xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, kiểu mẫu về văn hóa

a. Quy hoạch và thực hiện quy hoạch xã nông thôn mới

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng NTM các xã phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn mới và định hướng Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nghi Xuân đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; cập nhật điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính của các xã được định hướng xây dựng trở thành xã NTM kiểu mẫu.

- Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý các vi phạm về quản lý quy hoạch theo quy định hiện hành.

b. Hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn

**** Về giao thông:***

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn bảo đảm đáp ứng yêu cầu phát triển, tạo diện mạo mới cho nông thôn, nâng tỷ lệ cứng hóa các tuyến đường trục thôn, ngõ xóm (trục thôn 13,5 km; ngõ xóm 9,0 km) đạt tỷ lệ trên 95%; cứng hóa các tuyến trục chính nội đồng (9,5 km) đảm bảo thuận lợi trong sản xuất và đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp đạt tỷ lệ trên 90%;

- Nâng cấp, duy tu bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường từ trung tâm các xã đến huyện đảm bảo phục vụ cho phát triển kinh tế và du lịch.

- Xây dựng bổ sung hệ thống rãnh thoát nước 2 bên đường theo quy chuẩn đoạn qua khu dân cư, đảm bảo trên 70% tổng chiều dài toàn bộ đường trục xã được đầu tư rãnh thoát nước; Lắp đặt các biển báo giao thông tại tất cả các điểm giao nhau của các đường giao thông từ đường trục thôn trở lên (450 biển báo).

**** Về thủy lợi***

- Thường xuyên kiểm tra, tu bổ, nâng cấp, xây dựng bổ sung các công trình tiêu thoát lũ; thực hiện kiên cố hoá, nạo vét 2 hệ thống trục tiêu: Từ xã Xuân Mỹ đến xã Xuân Hải đảm bảo tiêu úng cho 05 xã; Từ thị trấn Tiên Điền đến xã Xuân Yên đảm bảo tiêu úng cho 03 xã, thị: Xuân Thành, Xuân Yên, Tiên Điền.

- Tiến hành kiên cố hóa 14,8 km kênh mương nội đồng nhằm tăng tỷ lệ diện tích sản xuất nông nghiệp được tưới, tiêu chủ động trên 90%.

- Lắp đặt hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đối với 16 vùng sản xuất tập trung và 1.658/5527 vườn hộ có diện tích 500 m² trở lên tại các xã.

**** Điện***

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp mở rộng lưới điện các xã kết hợp đầu tư phát triển hệ thống điện nhằm đảm bảo an toàn kỹ thuật theo quy định; Tăng tỷ lệ sử dụng điện an toàn và hiệu suất sử dụng điện năng của các hộ dân. Thực hiện chỉnh trang hệ thống cột, đường dây phù hợp với quy hoạch và đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; kết hợp vận động người dân thực hiện chỉnh trang đường dây, cột chống sau công tơ đảm bảo an toàn sử dụng điện và làm đẹp các khu dân cư.

- Đầu tư lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng tại các đường trục xã, trục thôn (chiều dài 29 km) đảm bảo tỷ lệ đường trục xã, thôn được chiếu sáng đạt 100%.

**** Cơ sở vật chất trường học***

- Đảm bảo 100% trường học có cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia trong đó ít nhất 80% mầm non, tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2;

- Huy động các nguồn lực đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của các trường học trên địa bàn huyện đảm bảo đạt trên chuẩn (*Khối mầm non: Xây mới 48 phòng học, 22 phòng chức năng, 11 công trình vệ sinh và 2 nhà bếp; Khối tiểu học: xây mới 34 phòng học, 16 phòng chức năng, 4 công*

trình thư viện, 3 nhà đa năng, 6 nhà ăn bán trú, 12 công trình vệ sinh; Khối THCS: xây mới 8 phòng học, 8 phòng bộ môn, 3 thư viện, nâng cấp 28 phòng học, 2 phòng chức năng, nâng cấp 2 khuôn viên trường); Đầu tư trang thiết bị dạy học cho 43 trường học ở 3 cấp trên địa bàn huyện.

- Triển khai hiệu quả công tác xã hội hóa đầu tư xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp; Mỗi cấp học có ít nhất 01 trường trọng điểm, xây dựng 01 trường THCS, 01 trường Tiểu học có cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thông minh và tổ chức dạy học theo mô hình "trường học thông minh".

** Cơ sở vật chất văn hóa*

- Đầu tư nâng cấp, xây dựng mới 1 Nhà văn hóa xã (Cương Gián), 14 nhà văn hóa thôn, 38 khu thể thao thôn tại các xã nhất là đối với các địa phương thực hiện sáp nhập xã, thôn.

- Đầu tư chỉnh trang khuôn viên nhà văn hóa xanh sạch, đẹp, bổ sung, thay thế trang thiết bị nhà văn hóa, dụng cụ thể thao của các thôn; đầu tư xây dựng điểm vui chơi cho người già và trẻ em tại 7 điểm xã. Cùng cố tu sửa pháp luật, nâng cấp khu vui chơi trẻ em, các điểm truy cập internet miễn phí.

+ Đầu tư xây dựng hệ thống công chào m ột số xã để tạo điểm nhấn cho cảnh quan cửa ngõ vào huyện như: Cương Gián, Xuân Lĩnh, Xuân Hội, Xuân Lam, TT Xuân An và hỗ trợ xây dựng các công chào thôn;

+ Cải tạo nâng cấp hệ thống loa truyền thanh , bảng tin các xã /thôn/tổ dân phố; Trang bị hệ thống panô, áp phích, khẩu hiệu tại các xã, thôn/tổ dân phố.

** Cơ sở hạ tầng y tế*

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị cho hệ thống y tế cơ sở đảm bảo đáp ứng công tác kiểm soát các bệnh truyền nhiễm và bệnh gây dịch; nâng cao chất lượng chuyên môn đội ngũ y bác sỹ , nhân viên y tế với mục tiêu: Cơ sở y tế thân thiện vì cuộc sống cộng đồng. Xây dựng 100% trạm y tế xã đạt tiêu chuẩn cơ sở xanh – sạch – đẹp và an toàn theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về y tế ; phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm.

** Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn*

- Tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển thương mại dịch vụ trên địa bàn như: Dự án Khôi phục bến Giang Đình và đầu tư xây dựng chợ Giang Đình, Dự án chợ và trung tâm thương mại tại xã Cương Gián,...phấn đấu đến năm 2020 trên địa bàn toàn huyện đạt 100% hoàn thành chuyển đổi mô hình quản lý chợ và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng chợ đạt tiêu chuẩn theo quy định và đến năm 2025 đầu tư xây dựng mới các chợ còn lại theo quy hoạch được duyệt.

- Hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trên địa bàn (bao gồm 10 chợ, 12 siêu thị mini, 51 cửa hàng tiện lợi và các cửa hàng bách hóa) tiếp tục được nâng cấp, tu sửa và sắp xếp phù hợp đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu mua bán,

trao đổi hàng hóa của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội; tạo nguồn thu cho ngân sách và giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Phát triển, khai thác có hiệu quả các loại hình và cấp độ chợ, gắn với việc đổi mới về tổ chức và phương thức quản lý, phù hợp với quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế; góp phần phát triển đồng bộ thị trường hàng hóa từ thành thị đến nông thôn. Xây dựng văn hóa văn minh thương mại tại các chợ và các cơ sở kinh doanh trên địa bàn huyện.

** Cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông*

- Nâng cấp hệ thống trang thông tin điện tử tại các xã trên địa bàn huyện nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý, trao đổi thông tin và quảng bá hình ảnh, các giá trị sản phẩm; lắp đặt bổ sung các điểm truy cập internet không dây phục vụ phát triển du lịch;

- Từng bước hạ ngầm hệ thống cáp thông tin tại các khu trung tâm hành chính huyện, khu di tích, khu du lịch, khu đô thị - dân cư mới và các tuyến đường trục chính qua thị trấn Nghi Xuân và Xuân An, dọc QL8B, đoạn DT546 khu du lịch Xuân Thành, Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du; các khu vực còn lại cần thực hiện chỉnh trang, bó gọn hệ thống cáp, cột và tiếp tục khuyến khích hạ ngầm.

** Nhà ở dân cư*

- Tích cực thu hút các dự án phát triển nhà ở, đầu tư hạ tầng khu dân cư theo Chương trình, kế hoạch phát triển Nhà ở được phê duyệt.

- Tuyên truyền vận động, khuyến khích các hộ dân đầu tư nâng cấp, sửa chữa nhà ở đảm bảo nhà đạt tiêu chuẩn của Bộ Xây dựng, chỉnh trang khuôn viên, hàng rào, công trình phụ trợ để duy trì tiêu chí nhà ở đạt chuẩn bền vững; Vận động nhân dân thực hiện các hoạt động vệ sinh thường xuyên, chỉnh trang nhà ở, khuôn viên hộ gia đình tại các xã và thị trấn.

- Tiếp tục kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư chung tay hỗ trợ các hộ gia đình chính sách thực hiện xây dựng, nâng cấp nhà ở bị xuống cấp.

c. Đầu tư phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng thực hiện các tiêu chí: Thu nhập, hộ nghèo, lao động và tổ chức sản xuất

- Hỗ trợ các xã xây dựng mô hình có ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa vào sản xuất và thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với sản phẩm chủ lực, cụ thể:

+ Phát triển mô hình sản xuất rau, củ, quả công nghệ cao với diện tích 40 ha tại các xã Xuân Thành, Cổ Đạm, Cương Gián; nhân rộng mô hình trồng rau, quả trong nhà màng tại các xã: Xuân Viên, Xuân Mỹ, Xuân Hải và các xã khác theo quy hoạch được duyệt;

+ Phát triển sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ tại các xã Xuân Hồng, Xuân Thành, Cổ Đạm ...; trong đó ngoài việc hỗ trợ nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến cho các khu sản xuất tập trung cần có chính

sách hỗ trợ xây dựng nhà lưới, ứng dụng giống mới vào sản xuất, tổ chức sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn;

+ Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá và hỗ trợ hình thành các mô hình trang trại du lịch kiểu mẫu (farmstay) trên cơ sở xây dựng chuỗi giá trị nông nghiệp – du lịch.



Mô hình nông nghiệp công nghệ cao của ông Lê Văn Bình xã Xuân Mỹ

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp:

+ Tổ chức rà soát, đánh giá phân hạng các HTX và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX trên địa bàn như: Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho Ban quản lý HTX, tổ chức hoạt động hiệu quả theo Luật HTX 2012; hỗ trợ HTX xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, thực hiện chế độ kế toán đúng theo quy định, hướng dẫn HTX triển khai các hoạt động dịch vụ, kinh doanh, sản xuất có liên kết chuỗi để phát huy hiệu quả; đảm bảo mỗi xã có ít nhất 01 HTX được đánh giá đạt loại khá trở lên; hỗ trợ các HTX hoạt động yếu kém giải thể hoặc chuyển đổi mô hình hoạt động.

+ Thành lập mới ít nhất 06 HTX tại 06 xã xây dựng NTM kiểu mẫu chưa có đủ 02 HTX/xã, đảm bảo các HTX hoạt động hiệu quả, sản xuất có liên kết chuỗi các giá trị sản phẩm;

- Phát triển các sản phẩm nông nghiệp có thể mạnh:

+ Phát triển chăn nuôi gà thả vườn, bò tại các xã ven chân núi Hồng Lĩnh. Tập trung vào giải pháp ứng dụng công nghệ giống, xử lý chất thải giảm thiểu ô

nhiệm môi trường; ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc, xây dựng mô hình chăn nuôi hữu cơ bền vững.

+ Phát triển mô hình ứng dụng các công nghệ mới vào nuôi trồng thủy sản như quy trình GAHP, công nghệ lọc sinh học tuần hoàn, nuôi thâm canh mật độ cao sử dụng thức ăn công nghiệp, sử dụng chế phẩm sinh học... Xây dựng các mô hình sản xuất thủy sản an toàn, liên kết theo chuỗi tại các vùng quy hoạch nuôi tôm của các xã ven sông và ven biển.

+ Phát triển ngành chế biến nông sản, ứng dụng các công nghệ chế biến hiện đại tham gia khâu thu, chế biến nông sản, hình thành chuỗi, tạo các sản phẩm có giá trị gia tăng cao như: Dầu lạc, các sản phẩm từ lạc; chế biến hải sản...

- *Triển khai hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn*

+ Rà soát, phân loại các nhóm hộ nghèo để thực hiện các giải pháp phù hợp và đồng bộ đối với từng nhóm đối tượng;

+ Thực hiện các chính sách an sinh xã hội, gắn với huy động nguồn lực, xã hội hóa đảm bảo an sinh xã hội;

+ Xây dựng và nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả trên địa bàn toàn huyện.

+ Dự báo thị trường lao động ngắn hạn và dài hạn nhằm cung cấp các thông tin về cơ hội việc làm gắn với đào tạo nghề phù hợp.

d. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí Giáo dục - Y tế - Văn hóa

- Giáo dục:

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng các chỉ tiêu về phổ cập giáo dục ở các cấp học, về tỷ lệ huy động trẻ đến trường cấp học mầm non, phân luồng sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học trung học cơ sở và tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông;

+ Tại các trường học được xây dựng Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, Quy chế phối hợp giữa trường học với địa phương, các tổ chức đoàn thể và phụ huynh học sinh trong giáo dục toàn diện cho học sinh trong trường học, cộng đồng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả rõ nét.

+ Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên đồng bộ về số lượng, cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo và được xếp loại chuẩn nghề nghiệp mức đạt trở lên; Có chính sách thu hút giáo viên giỏi để nâng cao chất lượng giáo dục;

+ Củng cố, kiện toàn các trung tâm học tập cộng đồng, phát huy tối đa chức năng là nơi tổ chức các chương trình đào tạo ngắn hạn cho nông dân, lao động nông thôn các khóa học nghề về sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, khoa học về giảm rủi ro, đào tạo kỹ năng làm du lịch trải nghiệm NTM đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tăng tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo.

+ Các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trường THCS đạt chuẩn quốc gia. Chất lượng giáo dục toàn diện tại các trường học trên địa bàn thuộc tốp trên trong mặt bằng chung của tỉnh.

+ Tại mỗi trường học trên địa bàn đều có ít nhất 01 câu lạc bộ văn nghệ dân gian với các loại hình: Dân ca Ví Giặm hoặc Ca trù, trò Kiều... hoạt động thường xuyên, kết nối với các CLB văn nghệ dân gian tại địa phương làm hạt nhân trong các phong trào văn hoá văn nghệ ở địa phương.

+ Tất cả các trường học đều xếp loại tốt về: "Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn"; Xây dựng được môi trường văn hoá ứng xử tiêu biểu, văn minh, thân thiện, giàu bản sắc; Không có bạo lực học đường.



Quang cảnh Trường mầm non xã Cổ Đàm

- Y tế:

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân nhằm đảm bảo 100% dân số trên địa bàn huyện được theo dõi, kiểm tra sức khỏe.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động 100% người dân tham gia BHYT và đẩy mạnh chương trình dinh dưỡng học đường đặc biệt khối mầm non, tiểu học nhằm giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng hệ thấp còi;

+ Thực hiện hiệu quả công tác Dân số - KHHGD; hàng năm phấn đấu tỷ suất sinh thô giảm được 0,2%; giảm tỷ lệ sinh trên 2 con 1 %; tiếp tục duy trì mức sinh thay thế.

- Văn hóa:

+ Tiếp tục phát huy hoạt động của các câu lạc bộ văn nghệ dân gian, khai thác, bảo tồn các làn điệu dân ca, diễn xướng dân gian... truyền thống ở các xã, thị trấn; Định kỳ các thôn xóm đều có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao tại nhà văn hoá thôn, thu hút đa số người dân tham gia.

+ Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở; Các hoạt động lễ hội, đám cưới, đám tang được tổ chức văn minh, tiết kiệm; Các gia đình, dòng họ đều có bản gia huấn trong đó khuyến khích xây dựng lối sống văn hoá, văn minh, hiện đại và giàu bản sắc; giảm thiểu phát sinh tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình.

+ Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện tại các thôn, bổ sung số lượng, chủng loại, đầu sách, báo ngày càng phong phú, đảm bảo ít nhất 1 cuốn/người dân góp phần xây dựng văn hoá đọc trong nhân dân; Hệ thống máy tính kết nối internet được khai thác tối ưu để giúp người dân cập nhật thông tin; Các thiết chế văn hoá được khai thác sử dụng và phát huy hiệu quả tối đa;

+ Tại mỗi xã có một nhà truyền thống thể hiện được lịch sử hình thành, phát triển, các giá trị văn hoá truyền thống, giới thiệu về thân thế sự nghiệp các danh nhân tiêu biểu, sự kiện lịch sử văn hoá tiêu biểu của địa phương,...

+ Mỗi địa phương thực hiện bảo tồn và phát huy được ít nhất một làng nghề truyền thống/một lễ hội truyền thống/một di tích lịch sử văn hoá hoặc có khu du lịch sinh thái được phát huy, kết nối với các tua tuyến du lịch, trở thành điểm tham quan du lịch, trải nghiệm hấp dẫn, mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế và làm phong phú đời sống tinh thần cho người dân tại địa phương

+ Tiếp tục làm giàu thêm các giá trị văn hóa làng xã, phát huy lòng tự hào, tự tôn về những giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, làng xã để trở thành những khát khao, động lực xây dựng quê hương.

** Môi trường:*

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình, đảm bảo tỷ lệ gia đình có phân loại, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt tại hộ đạt trên 60% tại tất cả các xã;

- Thực hiện hiệu quả việc thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn từng xã, thị trấn; ứng dụng các biện pháp kỹ thuật xử lý chuồng trại chăn nuôi, thực hành chăn nuôi an toàn sinh học đảm bảo có trên 95% hộ chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường; Tăng cường công tác quản lý nhà nước, quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn xử lý rác thải, nước thải theo quy chuẩn.

e. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, giữ vững an ninh trật tự

- Các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở hoạt động có hiệu quả; đội ngũ cán bộ công chức xã được đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn

nghiệp vụ, phát huy tốt vai trò, chức năng nhiệm vụ, đáp ứng với yêu cầu của thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho nhân dân; phát huy sức mạnh của toàn dân trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội; đặt mục tiêu phấn đấu từng gia đình không có người phạm tội, người mắc tệ nạn xã hội và vi phạm trật tự an toàn giao thông, phát huy hiệu quả các mô hình tự quản về an ninh trật tự;

- Chú trọng làm tốt công tác cải cách hành chính, phát huy quy chế dân chủ cơ sở, kịp thời xử lý các khiếu kiện, phản ánh, mâu thuẫn của người dân không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Các thôn, xóm xây dựng và thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước của cộng đồng.

f. Xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu

- Trên cơ sở phương án các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu được duyệt, xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể, có đánh giá kết quả theo từng tháng đảm bảo các khu dân cư không ngừng được nâng cấp hoàn thành theo Kế hoạch đề ra.

- Đối với các khu dân cư đã đạt chuẩn, tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí quan tâm đến tiêu chí vườn hộ, công trình chăn nuôi, vệ sinh môi trường, mỗi khu dân cư phải có ít nhất 5 vườn mẫu đạt chuẩn, các vườn hộ phải được cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế. Đối với các thôn chưa đạt cần huy động tối đa các nguồn lực thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí.

- Dựa trên những lợi thế của từng thôn xóm để xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về từng lĩnh vực: Văn hóa gắn với du lịch cộng đồng, thôn chuyên canh, làng nghề truyền thống,...nhằm phát triển kinh tế nâng cao thu nhập cho người dân.

- Xây dựng vườn mẫu, vườn kinh tế tạo thành các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, sản xuất an toàn, hướng đến sản xuất nông nghiệp hữu cơ, xây dựng thương hiệu cho từng vùng chuyên canh cụ thể, kết nối sản xuất với tiêu thụ sản phẩm đến nhà hàng, các bếp ăn tập thể, cửa hàng rau sạch,...để người dân Nghi Xuân và các đô thị được sử dụng sản phẩm sạch, an toàn. Phấn đấu mỗi xã phải có ít nhất 30 – 50 vườn mẫu đạt chuẩn, đem lại thu nhập khá cho người nông dân.

- Tiếp tục duy trì và phát triển phong trào thi đua xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu trong xây dựng nông thôn mới đến người dân. Các thôn phải lên kế hoạch cụ thể từng tuần, từng tháng, triển khai đồng bộ các giải pháp trên tất cả các tiêu chí; xây dựng phong trào thi đua giữa thôn – thôn, tổ liên gia – tổ liên gia, giữa các gia đình với nhau để tạo được sức lan tỏa trong thực

hiện, có như vậy xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu mới thực chất và bền vững, hiệu quả, tạo ra những vùng quê trù phú, an lành;



Chăm sóc vườn mẫu ở xã Xuân Yên

2. Nâng cao chất lượng 09 tiêu chí huyện nông thôn mới kết hợp đầu tư hệ thống hạ tầng nông thôn đồng bộ gắn với phát triển du lịch

a. Về quy hoạch

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án để từng bước cụ thể hóa các nội dung đề án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nghi Xuân đến 2035, tầm nhìn đến năm 2050 và Đề án Quy hoạch chung xây dựng khu vực Du lịch – đô thị - thương mại ven biển Nghi Xuân - Lộc Hà; tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng, khu di tích lịch sử văn hóa để từng bước nâng tỷ lệ phủ kín quy hoạch trên địa bàn đảm bảo đáp ứng công tác quản lý quy hoạch xây dựng và thu hút đầu tư.

- Thực hiện công bố công khai Quy hoạch các khu di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia, cấp tỉnh gắn với phát triển du lịch địa phương (trừ nhà thờ các dòng họ) và công bố các đề án quy hoạch chi tiết các khu chức năng theo quy định; tổ chức cắm mốc ranh giới quy hoạch chi tiết khu di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia, cấp tỉnh gắn với phát triển du lịch địa phương (trừ nhà thờ các dòng họ) và cắm mốc ranh giới các đề án quy hoạch được phê duyệt đảm bảo công tác quản lý.

b. Về giao thông:

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp các tuyến giao thông trên địa bàn huyện đảm bảo đáp ứng quy mô theo quy hoạch được duyệt với tổng chiều dài 32,8 km (đường Giang Tiên, đường Giang - Viên – Lĩnh, đường Phở - Hải – Yên, đường Hải - Yên - Thành, đường An – Viên – Mỹ Thành...); Quan tâm đầu tư xây mới các tuyến giao thông theo quy hoạch được duyệt trong giai đoạn đến năm 2035, đảm bảo 100% đường huyện được nhựa, bê tông đạt chuẩn theo quy định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phát triển du lịch; chỉnh trang các tuyến đường từ trung tâm các xã đến huyện, trong đó chú trọng xây dựng các tuyến đường kiểu mẫu, tuyến phố văn minh để tạo điểm nhấn về cảnh quan.

- Xây dựng các tuyến giao thông kết nối với tuyến đường ven biển để tạo điều kiện khai thác các tiềm năng du lịch biển và trở thành tuyến du lịch trong trục không gian du lịch Bắc Hà Tĩnh.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, nâng cấp, duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường huyện, đường tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quá khổ, quá tải, vi phạm hành lang an toàn giao thông, lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè để sản xuất, kinh doanh...; tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân đảm bảo an toàn giao thông và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

- Lắp đặt đầy đủ hệ thống biển báo hiệu giao thông đường bộ, mốc lộ giới trên các tuyến đường huyện và đường tỉnh.

- Bố trí các bãi đỗ xe và hệ thống giao thông phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch;



Một số tuyến đường NTM kiểu mẫu ở Nghi Xuân

c. Về thủy lợi

- Xây dựng phương án bảo vệ các lưu vực nguồn nước của các công trình thủy lợi, triển khai đồng bộ các giải pháp: Bảo vệ rừng đầu nguồn, trồng rừng bổ sung, kiểm soát chất lượng nguồn nước, xử lý các nguồn nước thải tái sử dụng cho nông nghiệp;

- Xây dựng hệ thống thủy lợi đồng bộ, hiện đại hóa, quản lý khai thác, điều tiết nước tưới hợp lý; tiếp tục củng cố, xây dựng, nâng cấp hệ thống kè sông, đê

biển, đê sông, đê cửa sông đảm bảo mức tối thiểu chống được gió bão cấp 10 và thủy triều ứng với tần suất 5%.

- Hoàn thành hệ thống kênh dẫn nước với các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung; đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm nước như: Hệ thống tưới nhỏ giọt, tưới phun, hệ thống sản xuất thủy canh...

- Nâng cấp, sửa chữa hồ Đồng Trày xã Xuân Viên để đảm bảo tưới tiêu cho 120ha đất trồng lúa; Cứng hoá kênh cấp 1 Trạm bơm Xuân Lam phục vụ tưới cho 02 xã Xuân Lam và Xuân Hồng; nâng cấp, sửa chữa Trạm bơm Đồng Bán xã Xuân Lam, phục vụ tưới cho 70ha đất nông nghiệp;

- Đánh giá trữ lượng nước ngầm để có phương án khai thác hiệu quả bền vững; kiểm soát việc khai thác nước ngầm một cách bền vững, bền vững.

d. Về hệ thống điện

- Chủ động phối hợp với ngành điện để đẩy nhanh tiến độ nâng cấp các tuyến đường dây đi qua địa bàn xã Xuân Lam, Xuân Hồng, Xuân Viên, Xuân Hội, thị trấn Xuân An...

- Từng bước cải tạo toàn bộ các tuyến trung áp có điện áp khác về cấp điện áp tiêu chuẩn 22kV, đảm bảo tính thống nhất trong toàn đô thị và đơn giản hóa việc quản lý vận hành.

- Tiếp tục nâng cấp, chỉnh trang hệ thống điện đảm bảo cung cấp điện thường xuyên, an toàn, ổn định đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, bổ sung, nâng cấp hệ thống trạm biến áp và đường dây, chỉnh trang hệ thống điện toàn huyện đảm bảo gọn gàng, mỹ quan, an toàn. Xây dựng hoàn thiện hệ thống điện đến các khu chăn nuôi, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp xây dựng mới trên địa bàn.

- Đầu tư lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng chủ động và riêng biệt về đêm tại khu dân cư, khu trung tâm.

e. Về Y tế, Văn hóa, Giáo dục

- *Y tế:*

- + Thu hút nguồn lực đầu tư, xây dựng một số hạng mục cơ sở hạ tầng của Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân gồm: Hệ thống các phòng mổ, cấp cứu, sản, nhi; mua sắm một số trang thiết bị như Máy chạy thận nhân tạo, 01 hệ thống Lọc RO và một số trang thiết bị khám chữa bệnh để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho người dân.

- + Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chuyên môn, kỷ cương, đạo đức công vụ và cam kết đổi mới tinh thần thái độ phục vụ, xây dựng các cơ sở khám, chữa bệnh xanh, sạch, đẹp hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- *Về văn hóa :*

- + Hoàn thiện, nâng cấp cơ sở hạ tầng và đầu tư các trang thiết bị tại Nhà văn hóa Nguyễn Du đảm bảo phục vụ tốt các nhu cầu hoạt động văn hóa ngày càng đa

dạng của người dân; Đầu tư xây dựng mới trung tâm TDTT, Nhà thi đấu huyện ở thị trấn Nghi Xuân theo quy hoạch chung thị trấn Nghi Xuân đã được phê duyệt;

+ Thu hút đầu tư xây dựng trung tâm văn hóa dân gian tại đô thị du lịch Xuân Thành với nhiệm vụ bảo tồn và phát huy có hiệu quả các giá trị văn hoá phi vật thể, nhất là Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh, Ca Trù Cổ Đạm, Trò Kiều...;

+ Xây dựng Nhà Truyền thống, bảo tàng văn hóa huyện nhằm phát huy hơn nữa các giá trị truyền thống lịch sử văn hóa địa phương, làm nơi trưng bày, lưu giữ một cách có hệ thống và toàn diện các hiện vật liên quan đến truyền thống văn hóa, lịch sử, cách mạng lâu đời của Nghi Xuân phục vụ khách tham quan nghiên cứu và thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống cho nhân dân trong huyện và cả nước; Sưu tầm các hiện vật liên quan đến truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng huyện; các tài liệu, hiện vật liên quan đến các danh nhân văn hóa người Nghi Xuân; các hình ảnh quê hương Nghi Xuân trong quá khứ và hiện tại; Liên kết với hệ thống các bảo tàng nhà lưu niệm trên toàn quốc để sưu tầm và trao đổi hiện vật tài liệu

+ Tiếp tục duy trì hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng tạo sân chơi, môi trường cho các giá trị văn hóa được bảo tồn và phát triển.

- Về giáo dục:

+ Đầu tư xây dựng các Trường THPT trên địa bàn đảm bảo 100% trường đạt chuẩn quốc gia, cụ thể: Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà hành chính và các phòng chức năng quy mô 16 phòng của Trường THPT Nghi Xuân; xây dựng 03 nhà đa năng tại 3 trường THPT.



f. Về môi trường

- Triển khai dự án trồng cây phân tán trên địa bàn huyện, tập trung vào các tuyến đường trục xã, liên xã, trục huyện, tuyến đường du lịch;

- Xây dựng bổ sung 01 lò đốt để xử lý chất thải tập trung cấp liên xã theo hướng an toàn, thân thiện với môi trường, có tường bao bằng các lớp cây xanh, cây bóng mát tại HTX Tấn Phát, xã Cương Gián.

- Tiếp tục mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước sạch từ nhà máy nước Xuân Mỹ và nâng cấp nhà máy nước Xuân Mỹ lên 12.000 m³/ngđ (nguồn nước từ Hồ Xuân Hoa) cung cấp cho 3 đô thị Nghi Xuân, Xuân An, Xuân Thành, các khu công nghiệp, du lịch và 15 xã trong huyện. Xây mới nhà máy nước Cổ Đạm với công suất 1.500m³/ngđ (nguồn nước từ Hồ Xuân Hoa) cung cấp cho đô thị Cương Gián, Xuân Liên, Cổ Đạm.

3. Bảo tồn, nâng cấp các di sản văn hóa trở thành các điểm đến văn hóa gắn với phát triển du lịch

a. Bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử - văn hóa và các giá trị văn hoá truyền thống trở thành các điểm tham quan di tích lịch sử và du lịch văn hóa tâm linh:

- Xây dựng Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du và quần thể di tích dòng họ Nguyễn - Tiên Điền trở thành khu du lịch trọng điểm quốc gia bao gồm: Khu mộ Đại thi hào Nguyễn Du, đền thờ Xuân Quận công Nguyễn Nghiễm, Lam Khê hầu Nguyễn Trọng, đền thờ Thành hoàng làng Tiên Điền....

- Khôi phục, bảo tồn và nâng cấp các đền, chùa nổi tiếng trên địa bàn trở thành điểm đến về du lịch văn hóa tâm linh. Đảm bảo mỗi năm có ít nhất 30% các di tích được tôn tạo, tu bổ và nâng cấp: Xây dựng Đền Chợ Củi (xã Xuân Hồng) trở thành một trung tâm văn hóa tín ngưỡng tâm linh toàn quốc. Giữ gìn, tôn tạo, nâng cấp các di tích văn hóa, - lịch sử khác tại các xã: Xuân Lam (Đền Thánh Mẫu); Xuân An (chùa Phong Phạm, chùa Thanh Lương); Xuân Giang (Đền thờ Uy Viễn Tướng công Nguyễn Công Trứ, đền Huyện, giếng nước và đền thờ Thánh sư địa lý Tả Ao); Xuân Viên (Thiền viện trúc lâm Hồng Lĩnh, Khu di chỉ khảo cổ Phôi Phôi, Bãi Cọi); Tiên Điền (Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du, đền thờ cụ Nguyễn Nghiễm, cụ Nguyễn Trọng, đền thờ Thành hoàng làng Tiên Điền); Xuân Hội (Đình Hội Thống); Cổ Đạm (Đình Hoa Vân Hải, Đền Tổ sư ca trù); Xuân Phổ (Đền thờ Việt Nam Trần Triều điện).

- Phát triển các tua tuyến du lịch tham quan di tích, du lịch tâm linh, du lịch biển: Thiết lập bản đồ giới thiệu các điểm đến, hình thành các các tua tuyến tham quan di tích, du lịch tâm linh của Nghi Xuân; Xây dựng chuỗi các dịch vụ kèm theo (tiếp đón và tư vấn hỗ trợ, lưu trú, ăn uống, sản xuất và cung ứng các mặt hàng phục vụ nhu cầu của du khách).

b. Phát triển các khu du lịch biển, phát huy các giá trị của NTM để hình thành các Khu du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng:

- Xây dựng Khu du lịch biển Xuân Thành trở thành khu du lịch nghỉ dưỡng biển và du lịch thể thao, giải trí biển, tạo thành nơi lý tưởng để tham quan, nghỉ dưỡng và du lịch. Đồng thời tập trung thu hút đầu tư, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án tại các địa phương có tiềm năng về du lịch biển gồm: Xuân Hội, Xuân Thành, Xuân Yên, Xuân Liên, Cương Gián.

- Tiếp tục phát triển loại hình du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm nông thôn mới, du lịch nông nghiệp và nông thôn, du lịch sinh thái tại các địa phương có tiềm năng như: Tiên Điền (du lịch Homestay); Xuân Viên (Khu du lịch sinh thái Đức Đường, thác Trảng Vung và thăm quan các vườn mẫu); Xuân Lam (Khu du lịch sinh thái thiên đường suối Tiên); Xuân Mỹ (Khu trải nghiệm nông thôn Việt Nam xưa và nay, trang trại NTM ứng dụng công nghệ cao); Cổ Đạm (Làng đào Xuân Sơn); các trang trại nông nghiệp thông minh (nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao) tại các xã.



Khu nghỉ dưỡng và Trường đua chó tại khu du lịch biển Xuân Thành

c. Khôi phục, phát triển các làng nghề truyền thống:

Tiếp tục khôi phục các làng nghề truyền thống, tổ chức sản xuất các sản phẩm truyền thống, nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, đồng thời phục vụ cho tham quan du lịch tại các địa phương có tiềm năng phát triển: Làng nước mắm Cương Gián, làng mộc Xuân Phổ, làng nôi đất Cổ Đạm, làng nón Tiên Điền, Cương Gián....

d. Bảo tồn, khôi phục, phát huy Lễ hội và các hoạt động văn hoá truyền thống:

- Tiếp tục duy trì có chất lượng hoạt động của 19 câu lạc bộ Dân ca, ví giặm, 02 câu lạc bộ Ca trù Nguyễn Công Trứ, Ca trù Cổ Đạm; 02 câu lạc bộ Trò Kiều (Xuân Liên, Tiên Điền); 165 câu lạc bộ văn nghệ dân gian; 01 câu lạc bộ sắc bùa (Xuân Lam), 01 câu lạc bộ châu văn (Xuân Hồng).



Ca Trù



Trò Kiều

- Khôi phục các lễ hội truyền thống tiêu biểu, mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống và tổ chức hàng năm tại các địa phương: Lễ mừng thọ ở các địa phương, Lễ hội cầu ngư ở Xuân Hội và 1 số xã ven biển, Lễ hội Cầu khoa (Tiên Điền), lễ Dấn hoa và diễn trò sỹ nông công thương ngư (Xuân Thành), Lễ hội đèn Cúi.

- Khôi phục các trò chơi dân gian như: kéo co, đấu vật, đánh đu, nhảy bao bố, bịt mắt bắt vịt, bịt mắt đập nôi đất, đi cầu chiến chiến Tổ chức các hội thi truyền thống hằng năm tại các địa phương như: Hội thi đấu vật mùa xuân ở tất cả các địa phương, Hội đua thuyền ở các xã vùng biển, Hội đi cà kheo đá bóng ở Xuân Thành...

- Định kỳ tổ chức (02 năm/lần) cuộc thi bạn đọc thuộc truyện Kiều nhằm tôn vinh công lao, sự nghiệp của Đại thi hào Nguyễn Du và quảng bá kiệt tác Truyện Kiều, khuyến khích phong trào đọc thuộc Kiều, để truyện Kiều lan toả, sống mãi trong các thế hệ người Nghi Xuân...

- Tổ chức thi viết thư pháp hàng năm để rèn luyện kỹ năng và tạo điều kiện cho mọi người yêu thích nghệ thuật viết Thư pháp được thể hiện khả năng của mình, nhằm góp phần gìn giữ và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống Việt.

4. Xây dựng con người Nghi Xuân văn minh, thanh lịch và giàu bản sắc, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

a. Thông qua giáo dục nhà trường, các hoạt động cộng đồng để tuyên truyền, phổ biến và bồi dưỡng, phát triển các phẩm chất tốt đẹp của người Nghi Xuân văn minh, thanh lịch, biết gìn giữ bản sắc văn hoá, cốt cách, tâm hồn của người Nghi Xuân – xứ Nghệ: Lòng nhân ái, tình yêu thương, sống đoàn kết, gần bó, nghĩa tình, và tự trọng, yêu gia đình, quê hương đất nước, có lý tưởng, hiếu học, tự trọng, tự chủ, năng động, sáng tạo, tôn trọng pháp luật và các quy ước cộng đồng, có ý thức bảo vệ môi trường; biết đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội; có hiểu biết sâu sắc và tôn vinh các giá trị truyền thống tốt đẹp của quê hương; có thái độ tôn trọng, thân thiện, mến khách.

Việc xây dựng con người Nghi Xuân văn minh, thanh lịch và giàu bản sắc sẽ được phát động bắt đầu từ gia đình đến nhà trường, xã hội; bắt đầu từ cán bộ công chức, viên chức, từ ông bà, bố mẹ, thầy cô... và lan tỏa trên toàn huyện.

b. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử:

- Xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong các cơ quan, đơn vị, trường học, Quy tắc ứng xử nơi công cộng và niêm yết tại các nơi dễ quan sát.

- Gắn bảng biển có nội dung Quy tắc ứng xử phù hợp tại các cơ quan, đơn vị trường học, khu đông dân cư, khu đô thị, điểm chợ, trung tâm thương mại, nút giao thông, ... Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn, sinh hoạt, trao đổi về kết quả thực hiện Quy tắc ứng xử; lồng ghép tuyên truyền, về ứng xử văn minh qua hệ thống truyền thanh, truyền hình.

- Tổ chức các buổi tọa đàm trong các tổ chức hội, đoàn thể, trường học để bàn về nội dung, giải pháp thực hiện Bộ quy tắc ứng xử; Xây dựng các mô hình, phong trào tích cực và tổ chức sâu rộng từ công sở tới cộng đồng như: “Lời nói hay, cử chỉ đẹp”, “Gia đình bố mẹ mẫu mực, con cái hiếu thảo”... Tổ chức các hội thi tuyên truyền Quy tắc ứng xử nơi công cộng như: “Hội thi An toàn giao thông”, Hội thi “Người Nghi Xuân văn minh, thanh lịch” trong các tầng lớp nhân

dân, “Chung tay thực hiện kỷ cương hành chính và văn hóa ứng xử” trong cán bộ công chức, viên chức.

- Các trường học phải định hình được những phong cách văn hóa ứng xử phù hợp và tích hợp vào nội dung giáo dục cho học sinh các cấp như: kỹ năng giao tiếp; trang phục phù hợp..., phong cách ứng xử trong gia đình, nơi công cộng...

- Các nhà văn hóa thôn tổ chức các khóa dạy văn hóa ứng xử cho thanh thiếu niên và mọi người dân như cách nói lời cảm ơn, xin lỗi, cách kiềm chế cảm xúc khi nóng giận, cách chia sẻ vui buồn với người thân, bạn bè; cách tiếp đón, mời khách; cách tránh xa những thói hư tật xấu, tệ nạn xã hội, không sử dụng trang phục thiếu lịch sự đến những nơi tôn nghiêm, các di tích lịch sử, văn hóa...

c. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động văn hóa, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được của phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" để đưa phong trào ngày càng phát triển và đi vào chiều rộng và chiều sâu thông qua các nội dung cơ bản: Đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo; Thực hiện nếp sống văn minh, kỷ cương pháp luật; Xây dựng môi trường văn hóa; Xây dựng và tổ chức hoạt động các thiết chế văn hóa thể thao; Xây dựng tư tưởng chính trị lành mạnh. Đẩy mạnh các phong trào, cuộc vận động: Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; Xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; Rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại; Lao động, học tập sáng tạo; Xây dựng các điển hình người tốt việc tốt.

Để thực hiện tốt giải pháp này, bên cạnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp, ngành và nhân dân, củng cố tăng cường cơ sở vật chất và các thiết chế văn hóa, cần tiếp tục xây dựng, củng cố, nâng cao hiệu quả phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao ở cơ sở, trong đó tập trung củng cố, phát triển các đội, nhóm văn nghệ, các câu lạc bộ thể dục, thể thao ở địa bàn dân cư; tăng cường tổ chức các hoạt động liên hoan, hội thi, hội diễn, các giải thể thao, tăng cường đưa các hoạt động văn hóa về cơ sở qua đó nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Tập trung đẩy mạnh 2 tiêu chí:

- Xây dựng “Gia đình văn hóa” và “Khu dân cư văn hóa”: tuyên truyền, thực hiện xây dựng gia đình văn hóa, gia đình ấm no, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ; tổ chức các hội thi, tọa đàm nhân ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), hội nghị biểu dương gia đình văn hóa tiêu biểu nhân Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), thực hiện triển khai và nhân rộng Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình... từ đó, nhiều giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp được bảo tồn, phát huy.

- Xây dựng “Khu dân cư văn hóa” và “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”: Tập trung vận động nhân dân thực hiện quy ước, hương ước; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng nếp sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông; thực hiện các nội dung phát triển

kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, huy động các nguồn lực để xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

d. Xây dựng văn hóa đọc, hướng tới xây dựng xã hội học tập.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thư viện công cộng từ cấp huyện tới cấp xã: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị thư viện, hiện đại hóa hoạt động thư viện cấp huyện theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông và tăng cường nguồn lực thông tin của thư viện theo hướng chia sẻ nguồn lực giữa thư viện huyện và thư viện tuyến xã;

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đọc trong hệ thống thư viện các trường học. Duy trì các tiết đọc sách trong các trường tiểu học và bố trí thời gian đọc sách thư viện trong các trường THCS, THPT;

- Đẩy mạnh xã hội hóa để tăng cường nguồn tài liệu, tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng đảm bảo việc tiếp cận được một cách dễ dàng, đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập, giải trí của người dân;

- Tổ chức tốt “Ngày sách và văn hóa đọc” vào ngày 21/4 hàng năm;

- Phát động phong trào đọc thuộc Truyện Kiều trong toàn huyện. Định kỳ 2 năm/lần tổ chức Hội thi “bạn đọc thuộc Kiều”.

- Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thư viện huyện và các trường học để tuyên truyền, phổ biến và hỗ trợ các xã, thôn phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

5. Tiếp tục nâng cấp cơ sở hạ tầng phát triển du lịch, bảo tồn các di tích, công trình văn hóa, phát triển các hoạt động du lịch

a. Nâng cấp hạ tầng phục vụ phát triển du lịch:

- Tập trung huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp hạ tầng các khu du lịch, các điểm tham quan chính như: Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du, đền thờ và mộ Uy viễn tướng công Nguyễn Công Trứ, Khu du lịch Xuân Thành, Thiền Viện Trúc Lâm Hồng Lĩnh, Khu di tích Phôi phối Bãi Cọi, Đền Chợ Củi...

- Hạ tầng cơ sở lưu trú phục vụ khách du lịch: Thu hút đầu tư xây dựng khách sạn, nhà hàng tại trung tâm thị trấn Nghi Xuân và các khu vực khác với số lượng khoảng 10 khách sạn từ 3-5 sao, với hệ thống phòng hiện đại phục vụ đủ lượng khách đến và lưu trú dài ngày.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng, chất lượng hoạt động của các nhà hàng, có ít nhất 5 nhà hàng đạt chuẩn.

- Xây dựng hệ thống Wifi miễn phí tại khu vực trung tâm huyện và các khu di tích tiêu biểu, các điểm du lịch trên địa bàn huyện;

b. Quản lý, bảo tồn các di tích, công trình văn hoá:

- Quan tâm bảo vệ, trùng tu, tôn tạo các di tích, di sản văn hóa trên địa bàn; Bảo tồn trùng tu các di tích văn hóa, lịch sử đã được xếp hạng, ưu tiên các di tích

cấp Quốc gia và cấp Tỉnh đã được xếp hạng (01 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 09 di tích cấp quốc gia và 73 di tích văn hóa cấp tỉnh).

- Rà soát, tiếp tục nâng hạng các di tích đủ điều kiện xếp hạng ; quan tâm khôi phục, tôn tạo lại và đề nghị khoanh vùng bảo vệ 158 phé tích trên địa bàn;

- Xây dựng tiêu chí bảo vệ môi trường tại các di tích cấp quốc gia; bổ sung hệ thống xử lý rác thải, vệ sinh môi trường tại 09 di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia.

- Xây dựng dữ liệu di tích quản lý trên hệ thống GIS cho 82 di tích.

c. Phát triển các hoạt động du lịch

- Tích cực thu hút đầu tư vào địa bàn, đặc biệt là thu hút các nhà đầu tư lớn để tạo đột phá về phát triển hạ tầng của huyện; thúc đẩy các nhà đầu tư vào Nghi Xuân để tăng sự lựa chọn tiêu dùng cho du khách khi đến địa phương.

- Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá điểm đến du lịch Nghi Xuân, trước hết tại thị trường du lịch nội địa; Xúc tiến quảng bá du lịch trên internet và mạng xã hội bên cạnh tham gia các sự kiện, hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước. Tổ chức các đoàn khảo sát (FAMTRIP) cho các hãng lữ hành, báo chí tới khảo sát các khu, điểm du lịch, các cơ sở dịch vụ du lịch và các sản phẩm du lịch của huyện; xây dựng bản đồ tua tuyến, các điểm đến phục vụ hoạt động du lịch.

Ký hiệu:



- Ưu tiên phát triển các tour du lịch sinh thái, văn hóa, trải nghiệm và nghỉ dưỡng ở nông thôn, gắn với các di tích lịch sử, văn hóa, danh thắng thiên nhiên và các làng nghề truyền thống.

- Hàng năm tổ chức các sự kiện quảng bá du lịch gắn với các hoạt động văn hóa tôn vinh vẻ đẹp của Đất và Người Nghi Xuân, hướng đến mục tiêu nhằm giữ chân các du khách, tăng độ dài lưu trú và mức độ chi tiêu của khách khi đến

Nghi Xuân dựa trên những ưu thế về cảnh quan địa lý và giá trị văn hóa; nghiêm cấm tình trạng nâng giá, ép giá, tranh giành, đeo bám khách du lịch.

- Từng bước mở rộng thị phần du lịch Nghi Xuân sang phía thị trường khách du lịch quốc tế (Lào, Thái Lan...) và khách du lịch nội địa.

6. Xây dựng thương hiệu Nghi Xuân

Xây dựng hình ảnh vùng đất và con người Nghi Xuân là một nội dung hết sức quan trọng trong việc đảm bảo sự duy trì bền vững hình ảnh của một huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch đặt trong tầm nhìn xa hơn. Việc xây dựng hình ảnh và giá trị vùng đất và con người Nghi Xuân thông qua các hoạt động chủ yếu:

a. Nâng cao nhận thức cho cộng đồng

- Đưa vào chương trình giáo dục nhà trường về nội dung “Nghi Xuân – Đất và Người” để giảng dạy trong các giờ học chính khóa/ngoại khóa ở trường học trên địa bàn.

- Định hướng tuyên truyền, giáo dục cộng đồng trên các kênh truyền thông đại chúng của địa phương: Các cơ quan truyền thông địa phương được giao thực hiện chương trình truyền thông định hướng giá trị con người “Nghi Xuân – Đất và Người” để tăng cường hiệu quả giáo dục hình ảnh và giá trị con người Nghi Xuân trong đời sống xã hội của địa phương.

b. Xây dựng hình ảnh dịch vụ Nghi Xuân

- Tập trung cải thiện những yếu tố bề mặt của dịch vụ mà du khách khi đến Nghi Xuân có thể cảm nhận được ngay. Những dịch vụ này về cơ bản là những dịch vụ không cần đầu tư lớn, có thể thực hiện ngay và dễ đạt kết quả tác động tích cực như: Biển chỉ dẫn địa điểm thân thiện với khách; Bản đồ du lịch Nghi Xuân dành cho du khách; Quy cách tối thiểu tổ chức bãi xe của các điểm đến; Vệ sinh môi trường các tuyến phố then chốt, Quy cách vệ sinh ở các điểm kinh doanh ẩm thực; Lắp đặt tổng đài hỗ trợ du khách; Ưu tiên khách đi bộ ở một số tuyến đường du lịch; Quy cách bán vé và kiểm vé ở các điểm du lịch; Quy cách cơ bản của quầy bán hàng ở điểm du lịch; Dán nhãn sản phẩm và dịch vụ du lịch.

- Thực hiện các dự án đầu tư để tạo những ưu điểm vượt trội về dịch vụ của Nghi Xuân để trở thành địa phương có tính cạnh tranh về hình ảnh dịch vụ, bao gồm: Tăng cường quản lý hoạt động du lịch; Xây dựng văn hóa bán hàng; Giáo dục hoạt động bán hàng rong; Văn hóa hướng dẫn du lịch; Tổ chức Bãi xe thân thiện của các điểm đến; Xây dựng trang booking dịch vụ chính thức của Nghi Xuân; Tổ chức các Quầy bán hàng đạt chuẩn du lịch.

c. Xây dựng hình ảnh thông qua các hoạt động văn hóa nghệ thuật

- Khai thác âm nhạc, điện ảnh và nhiếp ảnh vào việc thực hiện mục tiêu xây dựng hình ảnh Nghi Xuân thông qua các hoạt động như:

+ Đặt hàng với nhạc sĩ và ca sĩ để viết và thể hiện các bài hát về Nghi Xuân, phát hành qua Internet.

+ Tổ chức các cuộc thi nhiếp ảnh về núi Hồng – sông Lam, du lịch Nghi Xuân, thác Trạng Vung, Nghi Xuân bát cảnh,... với tương tác rộng trên báo chí và mạng xã hội. Tổ chức các tuần lễ văn hóa Nguyễn Du vào các dịp kỷ niệm ngày sinh của ông và phối hợp thực hiện hiệu quả đề án “Festival Đại thi hào Nguyễn Du - Pushkin”.

+ Thuê ekip làm phim trình chiếu về các danh nhân như Đại thi hào Nguyễn Du, Uy viễn tướng công Nguyễn Công Trứ, Thánh sư địa lý Tả Ao để khai thác trong các dịp lễ hội hàng năm.

+ Làm việc với các hãng phim lớn trong nước và hỗ trợ các đoàn làm phim để đưa bối cảnh Nghi Xuân vào các bộ phim điện ảnh có đầu tư lớn, đặc biệt là bối cảnh của những điểm du lịch sinh thái như biển Xuân Thành, thác Trạng Vung, Nghi Xuân bát cảnh...

+ Tập trung xây dựng kho media trên môi trường số để khai thác phục vụ cho các hoạt động quảng bá hình ảnh Nghi Xuân trong các dịp sự kiện, lễ hội, mùa du lịch, bao gồm: Facebook cover với hình ảnh cảnh đẹp Nghi Xuân, khai thác hiệu quả hình ảnh biểu tượng Nghi Xuân, Xây dựng các khung hình đại diện sử dụng cho các dịp lễ hội và sự kiện lớn của Nghi Xuân, Bộ hình ảnh “100 bức hình đẹp về Nghi Xuân”, các file video sources full HD về cảnh vật Nghi Xuân...

d. Xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu các sản phẩm

- Tổ chức các cuộc Hội nghị, hội thảo, tập huấn về Luật Sở hữu trí tuệ, các kiến thức về bảo vệ thương hiệu đối với các sản phẩm đã được cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu nhằm thống nhất nhận thức và cách thức xây dựng và phát triển thương hiệu cộng đồng mang địa danh của huyện, của doanh nghiệp, HTX, người sản xuất, cơ quan quản lý nhà nước.

- Xây dựng các phóng sự tuyên truyền về: Duy trì và phát triển thương hiệu; Quy trình trồng, sản xuất, thu hoạch, chế biến, bảo quản sản phẩm mang thương hiệu nhằm quảng bá giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tập trung triển khai các hoạt động nhằm xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp như: Đánh giá và xây dựng các tiêu chuẩn của sản phẩm phù hợp với phân khúc thị trường; Xây dựng hình ảnh, logo, hệ thống nhận diện của sản phẩm; Hoàn thiện hồ sơ và nộp đơn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho sản phẩm; Xây dựng và triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý và sử dụng nhãn hiệu của sản phẩm;

+ Tăng cường hoạt động quản lý và phát triển thương hiệu: Tổ chức xây dựng và hình thành các doanh nghiệp, HTX liên kết sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm; áp dụng các quy trình thực hành sản xuất tốt đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm xây dựng thương hiệu; Xây dựng mã số, mã vạch, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm; Tổ chức triển khai thí điểm một số mô hình quản lý và sử dụng nhãn hiệu của sản phẩm; các điểm bán sản phẩm có

gắn nhãn hiệu và hệ thống nhận diện của sản phẩm đã được bảo hộ; Triển khai thí điểm mô hình về quảng bá, giới thiệu sản phẩm mang nhãn hiệu đã được bảo hộ.

+ Tổ chức xúc tiến thương mại sản phẩm mang thương hiệu gắn với xây dựng và quảng bá chuỗi giá trị của sản phẩm: Bao gồm các hoạt động tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm có thương hiệu của địa phương tới người tiêu dùng; nhân rộng các mô hình kinh doanh phân phối sản phẩm có thương hiệu trên địa bàn tỉnh và trên thị trường trong nước; Giới thiệu các sản phẩm có thương hiệu tham gia các hội chợ trong và ngoài tỉnh; thiết kế các ấn phẩm, tờ rơi giới thiệu sản phẩm... quảng bá, giới thiệu các sản phẩm trên website của tỉnh.

7. Xây dựng cảnh quan môi trường “sáng, xanh, sạch, đẹp” và xây dựng đô thị văn minh

- Tập trung xây dựng cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, gìn giữ được bản sắc văn hóa tốt đẹp của địa phương, tạo ra vẻ đẹp, yên bình, mến khách mang lại ấn tượng cho du khách . Hoàn thành đạt trên 80% tuyến đường trục xã, trục thôn xóm được trồng cây xanh, hoa, cây bóng mát, là tuyến đường xanh – sạch – đẹp trên địa bàn các xã; chú trọng nâng cấp cảnh



Hệ thống chiếu sáng trang trí trên địa bàn Nghi Xuân

quan, bộ mặt đô thị dọc hai bên trục đường Gia Lách đi Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du, tuyến đường vào khu mộ Xuân quận công Nguyễn Nghiễm, tuyến đường Nguyễn Công Trứ: Trồng bổ sung cây xanh bồn hoa, lắp đặt hệ thống thu gom rác thải...; cải tạo các ao, ruộng hai bên đường, lát lại vỉa hè, hệ thống điện chiếu sáng, bố trí ghế nghỉ chân, nhà chờ xe buýt... Tại các điểm di tích khu du lịch và khu dân cư xung quanh cần xây dựng, ban hành quy chế bảo vệ môi trường;

- Tiếp tục tuyên truyền vận động các hộ gia đình chỉnh trang tu sửa, làm đẹp nhà cửa, khuôn viên, công trình vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi, cải tạo vườn tạp, giữ gìn cảnh quan môi trường sạch đẹp; bố trí các thùng rác 2 ngăn để phân loại rác từ nguồn chứa 2 loại rác riêng biệt (rác vô cơ và rác hữu cơ), có điểm xử lý rác thải hữu cơ trong khuôn viên hộ gia đình; tích cực hưởng ứng, tham gia định kỳ phong trào vệ sinh môi trường của thôn, xóm hoặc xã, thị trấn.

- Tại các thôn, xóm tổ chức xây dựng các tuyến đường kiểu mẫu “sáng - xanh - sạch - đẹp”; thường xuyên phát động và tổ chức làm tổng vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm, kênh mương và khuôn viên các công trình phúc lợi công cộng, bảo đảm khu dân cư và các công trình phúc lợi của thôn, xóm thường xuyên sạch đẹp, ngăn nắp; công bố bản vẽ hoặc sơ đồ quy hoạch phát triển thôn, xóm, các điểm tham quan, rà soát, bổ sung quy định bảo vệ cảnh quan môi

trường trong hương ước của thôn, xóm; xây dựng các tuyến đường điện chiếu sáng về ban đêm ở tất cả các trục đường thôn, xóm; xây dựng, cải tạo hệ thống công rãnh thoát nước trong thôn, xóm; thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình phúc lợi của cộng đồng.

- Tổ chức tốt các mô hình tự quản bảo vệ môi trường và thu gom, xử lý rác thải, chất thải nguy hại theo đúng quy định; các xã chưa có nước sạch phải sớm triển khai dự án đầu tư hệ thống nước sạch hoặc kết nối mạng lưới nước sạch liên xã để cung cấp nước sạch trên địa bàn.

- Tại hai thị trấn Tiên Điền, Xuân An và các khu vực dự kiến phát triển đô thị tập trung các nhiệm vụ xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bao gồm: Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; nghiêm cấm việc lấn chiếm lòng lề đường để kinh doanh, buôn bán, họp chợ, đặt biển quảng cáo; Không đổ chất phế thải, rác ra đường, sông, ao, hồ; các gia đình thu gom và đặt rác thải đúng quy định và tổ chức các hoạt động thu gom rác thải thường xuyên (1-2 ngày/lần) ở mỗi tổ dân phố, hộ gia đình đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế tại đô thị kết hợp xây dựng mô hình “tổ dân phố không rác”; Ban hành các bộ tiêu chí đánh giá và tổ chức quản lý thực hiện tốt việc xây dựng nếp sống văn minh theo quy định; thiết lập các đường dây nóng, thành lập các tổ, đội kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm nếp sống văn minh đô thị.

- Nghiên cứu ban hành và tổ chức quản lý thực hiện tốt các quy định về bảo vệ cảnh quan, môi trường như: Quy định các tuyến đường, các điểm du lịch không được rải vàng mã; Không treo, dán quảng cáo, rao vặt trên cây xanh, cột điện, công trình công cộng; trong khu dân cư không có các điểm thu gom, buôn bán phế liệu, cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm; các khu du lịch, cụm điểm du lịch không có ăn xin, đeo bám chèo kéo khách...

8. Phát triển hệ thống giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực

a) Hoàn thiện nâng cấp hệ thống trường học đạt chuẩn quốc gia

- Không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, quan tâm giáo dục kỹ năng sống; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên kết hợp hoàn thiện, nâng cấp các trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Phát huy tốt các Câu lạc bộ dân ca Ví dặm trong nhà trường, duy trì định kỳ 2 năm tổ chức Hội thi dân ca học đường 01 lần; thành lập các câu lạc bộ văn nghệ dân gian, ca trù, trò kiêu, chầu văn, sắc bùa trong các trường học tại các địa phương như: Xuân Hồng, Xuân Lam, Tiên Điền, Cổ Đạm,...

b) Xây dựng các chuẩn mực đạo đức lối sống văn hóa ứng xử

- Thực hiện tốt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020 - 2025”, 100% các trường học xây dựng và thực hiện tốt quy định về văn hóa ứng xử.

- 100% cơ quan, đơn vị xây dựng quy tắc ứng xử và cán bộ, công chức ký cam kết thực hiện

- 100% thôn, tổ dân phố đưa các chuẩn mực đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử vào hương ước, quy ước để thực hiện

- Khuyến khích cán bộ công chức, viên chức mặc trang phục truyền thống trong các dịp lễ hội, nữ học sinh THPT mặc áo dài truyền thống khi đến trường định kỳ 1 đến 2 buổi/tuần.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử cách mạng đến mọi người dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên

- Lòng ghép nội dung giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử cách mạng của huyện, tỉnh vào chương trình giáo dục các cấp. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về truyền thống văn hóa, lịch sử cách mạng địa phương trong các trường học.

- Tuyên truyền, giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử thông qua các hình thức trực quan như hệ thống loa truyền thanh, panô, áp phích, tranh ảnh...

- Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh trong các nhà trường, động viên hỗ trợ người dân học Tiếng Anh để phục vụ công tác phát triển du lịch.

d) Phát triển nguồn nhân lực, đóng góp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho phát triển kinh tế của địa phương

- Tăng cường công tác hướng nghiệp, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và người lao động.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm, từng bước nâng cao chất lượng lao động; tập trung đào tạo các nghề mà thị trường lao động đang có nhu cầu, phù hợp với phát triển kinh tế xã hội của địa phương; kết nối đào tạo nghề với nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp, tổ hợp tác, mô hình sản xuất của các địa phương, chú trọng gắn kết đào tạo với xuất khẩu lao động.

- Đào tạo thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch: Biết giao tiếp bằng tiếng Anh; am hiểu về bản sắc văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Đặt hàng với Trường cao đẳng Văn hóa nghệ thuật du lịch tỉnh và các cơ sở đào tạo để tổ chức đào tạo nghề hướng dẫn viên du lịch cho con em các hộ gia đình làm du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm.

9. Phát triển sản xuất gắn với nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người dân gắn với phát triển sản phẩm du lịch

a) Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng gắn với nền nông nghiệp sạch, an toàn

- Rà soát các vùng quy hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực, đánh giá hiệu quả của từng cây, con cụ thể; tiếp tục thu hút đầu tư xây dựng các mô hình, ưu tiên các sản phẩm chủ lực có liên kết chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa tập trung

liên kết với doanh nghiệp. Có biện pháp xử lý dứt điểm các dự án treo, chậm triển khai, triển khai không hiệu quả để lựa chọn chủ đầu tư thay thế.

- Xác định 3 sản phẩm chủ lực (lạc, rau, củ, quả và tôm) để đầu tư sản xuất hàng hóa, thu hút các doanh nghiệp để tạo chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ theo chuỗi giá trị, trong đó coi doanh nghiệp, hợp tác xã là nòng cốt trong việc điều hòa toàn bộ hoạt động trong chuỗi liên kết, cụ thể: Mở rộng quy mô và chất lượng sản xuất của Doanh nghiệp chế biến lạc, hình thành vùng nguyên liệu quy mô 1.000 ha tại các xã; hình thành ít nhất 4 vùng trồng rau, củ, quả tại các xã Xuân Hồng, Cổ Đạm, Xuân Thành và Xuân Viên sản xuất theo hướng VietGap, nông nghiệp hữu cơ; Rà soát lại các quy hoạch nuôi tôm, đánh giá các vùng sản xuất cụ thể, đầu tư đồng bộ các hạ tầng sản xuất, đặc biệt là hệ thống xử lý môi trường đảm bảo sản xuất thâm canh, ứng dụng công nghệ cao để nâng cao năng suất, giá trị trên đơn vị diện tích, đồng thời thu hút đầu tư kho đông để bảo quản thu mua gắn với chế biến con tôm.

- Chỉ đạo quyết liệt, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý nhà nước về giống, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm, quản lý dịch bệnh, kiểm soát giết mổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Vận động toàn xã hội chung tay đấu tranh có hiệu quả việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có chứa chất cấm, hướng tới phát triển nền nông nghiệp an toàn, bảo vệ lợi ích người tiêu dùng và sức khỏe người dân. Tổ chức tập huấn cho 100% cơ sở sản xuất nông nghiệp sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm đồng thời tổ chức định kỳ kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất của các cơ sở.

- Trên cơ sở các vùng sản xuất tập trung, hình thành các vùng, làng thực hành sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn với các sản phẩm như: Rau củ, quả, cây dược liệu, cây ăn quả, gà thả đồi, tôm VietGap...; phát triển các vùng chuyên canh vừa sản xuất vừa là điểm đến của khách du lịch tham quan, trải nghiệm và mua các sản phẩm nông nghiệp của chính người dân tạo ra. Hình thành các trang trại ven chân núi Hồng Lĩnh theo hướng trang trại sinh thái du lịch, đa cây, đa con, có cảnh quan đẹp kết hợp lưu trú để vừa sản xuất vừa thu hút khách du lịch đến trải nghiệm, nghỉ dưỡng và thưởng thức các sản phẩm nông nghiệp từ trang trại sản xuất.

b) Thực hiện hiệu quả Chương trình "mỗi xã một sản phẩm"

- Tiếp tục triển khai Đề án “mỗi xã một sản phẩm của huyện giai đoạn 2019 – 2020 và định hướng đến năm 2025” đến cán bộ và nhân dân trên địa bàn; tổ chức tập huấn, tuyên truyền về chương trình để các chủ cơ sở biết tham gia thực hiện;

- Tổ chức điều tra, đánh giá sản phẩm và tổ chức kinh tế: tập trung phát triển nhóm ẩm thực, thực phẩm, tiểu thủ công nghiệp, du lịch; Ban hành cơ chế, chính sách thực hiện chương trình của huyện, xã;

- Trên cơ sở các ý tưởng sản phẩm đăng ký, tổ chức hướng dẫn xây dựng phương án sản xuất kinh doanh cho từng sản phẩm; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tư vấn để triển khai các nội dung theo quy trình OCOP được duyệt.

- Tổ chức thực hiện đảm bảo theo số lượng, chất lượng hoàn thành các sản phẩm OCOP đã được duyệt Kế hoạch. Trong năm năm 2020 có thêm 4 sản phẩm và các năm tiếp theo mỗi năm phải có thêm ít nhất 3 sản phẩm được chứng nhận 3 sao trở lên.

- Nâng cấp, phát triển quy mô và tổ chức sản xuất của một số sản phẩm OCOP có lợi thế như: Dầu lạc, lạc cúc Xuân Thành, nước mắm, hải sản khô và các sản phẩm chế biến khác; phát triển thành các cơ sở có quy mô sản xuất hàng hóa lớn, đảm bảo an toàn thực phẩm, có chất lượng cao, mang đặc trưng riêng có của Nghi Xuân (sản phẩm thương hiệu của Nghi Xuân) vừa thuận lợi kết nối với các điểm du lịch trong huyện tạo thành tuor du lịch cho khách tham quan trải nghiệm và quảng bá sản phẩm đến người tiêu dùng.



Một số sản phẩm OCOP của Nghi Xuân hiện nay

- Xây dựng các điểm trưng bày và bán các sản phẩm nông nghiệp, OCOP, tiêu thủ công nghiệp làng nghề truyền thống tại các khu trung tâm, các điểm du lịch, các điểm dừng xe để quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm trên địa bàn.

c) Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp khu vực nông thôn, gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn

- Khuyến khích phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, làng nghề gắn với du lịch; tích cực thu hút đầu tư vào khu công nghiệp Gia Lách; hoàn thành quy hoạch và đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp Xuân Lĩnh, Xuân Mỹ và các cụm tiểu thủ công nghiệp, làng nghề tại các xã Xuân Viên, Cổ Đạm, Cương Gián, Xuân Phổ, Xuân Giang....

- Khuyến khích, hỗ trợ đầu tư khôi phục ngành nghề truyền thống (thảm, cối, nón lá, mộc, đồ gốm, nước mắm,...) và phát triển du nhập ngành nghề mới ở nông thôn, nhất là chế biến nông sản, thủy sản. Xây dựng hệ thống cụm công nghiệp, làng nghề chế biến nông lâm hải sản cấp huyện tại các vùng nông nghiệp công nghệ cao và nuôi trồng thủy hải sản; ưu tiên sử dụng tài nguyên và lao động tại chỗ.

e) Nâng cao đời sống tinh thần cho người dân nông thôn

- Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đi vào cuộc sống, lan tỏa vào từng lĩnh vực trong mỗi thôn xóm, cộng đồng dân cư, khơi dậy tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, khởi nghiệp làm giàu, xây dựng NTM và đô thị văn minh; phát huy truyền thống tương thân, tương ái. Nâng cao ý thức trách nhiệm trong xây dựng NTM, bảo vệ môi trường.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng được duy trì và phát triển rộng khắp. Thông qua các dòng họ, các hương ước, các giá trị di sản văn hóa tinh thần như tình yêu quê hương đất nước, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã – quê hương đất nước, tinh thần hiếu học; lòng nhân ái, trọng tình nghĩa, đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống... được bảo tồn và thấm sâu vào toàn bộ đời sống của nhân dân, vào mỗi con người.

10. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và đảm bảo an sinh xã hội

a) Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân

- Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở từ huyện đến xã, thực hiện đầy đủ các chức năng về y tế dự phòng, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, thực hiện quản lý sức khỏe hộ gia đình trên hồ sơ điện tử. Triển khai có hiệu quả Đề án Bệnh viện vệ tinh của bệnh viện Tỉnh và Trung ương.

- Hàng năm tuyến huyện phối hợp với xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân, đảm bảo mỗi người dân được định kỳ khám chữa bệnh ít nhất một lần tại cơ sở y tế;

- Tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn, thực hành quy tắc ứng xử với bệnh nhân, xây dựng môi trường làm việc thân thiện, trách nhiệm của người thầy thuốc, đảm bảo 100% cán bộ, người lao động làm việc trong các cơ sở y tế thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử quy định tại Thông tư 07/2014/TT-BYT;

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm: Tại chợ, cơ sở kinh doanh phải có phương án sắp xếp, bố trí ngành hàng khoa học, tiện dụng theo đúng các khu vực kinh doanh sản phẩm; yêu cầu có sơ đồ sắp xếp hàng hóa không để lây nhiễm chéo hoặc gây cháy nổ, ảnh hưởng chất lượng các hàng hóa khác.

b) Đảm bảo an sinh xã hội

- Huy động các nguồn lực của toàn xã hội để thực hiện hiệu quả các giải pháp giảm nghèo bền vững gắn với các chính sách trợ giúp xã hội nhằm đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn, đảm bảo không có ai để lại phía sau.

- Các đối tượng chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội được quan tâm, thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ kịp thời, đầy đủ; thực hiện tốt các chính sách phúc lợi xã hội, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và BHYT toàn dân.

11. Giữ vững an ninh, trật tự xã hội

- Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên về công tác đảm bảo ANTT trong xây dựng NTM.

- Thường xuyên mở các đợt cao điểm truy quét, tấn công, trấn áp các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; giải quyết dứt điểm, kịp thời các vấn đề liên quan đến ANTT, không để xảy ra phức tạp, đột xuất, bất ngờ, không để phát sinh, hình thành điểm nóng, tụ điểm phức tạp về TTXH trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các âm mưu, phương thức thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm nhằm nâng cao kiến thức, ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần cảnh giác, chủ động phòng ngừa và tích cực đấu tranh, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội cho nhân dân. Xây dựng củng cố và nhân rộng các mô hình, điển hình phong trào toàn dân bảo vệ ANTT.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đề án điều động sỹ quan công an nhân dân đảm nhiệm chức danh công an xã nhằm đảm bảo ANTT ở cơ sở, góp phần giữ vững tiêu chí ANTT.

- Triển khai, nhân rộng mô hình tự quản về an ninh: “*camera giám sát an ninh*”, “*Thức cho dân ngủ yên*”,...

12. Xây dựng nền hành chính năng động, trách nhiệm, hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội

- Tập trung đổi mới tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và nâng cao trình độ, năng lực, trách nhiệm của cán bộ, công chức để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án về thực hiện nghị quyết số 18, số 19 của Trung ương 6 khóa XII, của tỉnh, gắn với sắp xếp đảm bảo tinh gọn, giảm đầu mối, không trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, vận hành hiệu lực, hiệu quả, giảm chi phí quản lý, điều hành. Tổ chức sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện từ nay đến 2021 và những năm tiếp theo đảm bảo lộ trình đề ra. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (100% CBCCVC được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định) gắn với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Tập trung cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng có hiệu quả đội ngũ CBCCVC, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chú trọng đổi mới khâu đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thực chất hơn gắn với “sản phẩm” công việc được giao.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh về thực hiện CCHC giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh, nhất là cải cách TTHC gắn thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; giải quyết TTHC kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi, đúng pháp

luật, công bằng, bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền; lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng, hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan hành chính nhà nước; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư, phát triển hệ thống doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà trong thời gian tới. Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác CCHC, hoạt động công vụ, công tác tổ chức cán bộ tại tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ CBCCVC, LLVT trên địa bàn theo Chỉ thị số 35-CT/TU, Kết luận số 05/KL-TU của BTV Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh gắn với triển khai Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847 ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về quy định văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn và Phong trào thi đua cán bộ, công chức, viên chức Hà Tĩnh thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025.

- Chú trọng đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công việc của cấp ủy, chính quyền các cấp; tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, người dân về cơ hội cũng như thách thức trong kỷ nguyên “Chuyển đổi số 4.0”. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ - thông tin nhằm từng bước đáp ứng công tác quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương; 100% các văn bản, tài liệu chính thức (không thuộc đối tượng phải lưu hành theo chế độ mật) từ huyện đến cấp xã, thôn, tổ dân phố được trao đổi trên môi trường mạng và có ứng dụng chữ ký số; 100% UBND cấp xã, thôn, tổ dân phố sử dụng hệ thống ứng dụng quản lý tác nghiệp dùng chung, phần mềm QLVB-HSCV, kết nối liên thông và vận hành hiệu quả hệ thống Hội nghị trực tuyến từ huyện đến các xã, thị trấn. Tiếp tục đầu tư và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã hiện đại theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. Phát huy hiệu quả hoạt động Cổng Thông tin điện tử huyện và Trang Thông tin điện tử của các xã, thị trấn. Tiếp tục rà soát đầu tư xây dựng đảm bảo 100% các xã, thị trấn có khuôn viên, trụ sở làm việc đầy đủ, khang trang, sạch đẹp, văn minh; đảm bảo hệ thống trang thiết bị phục vụ cho cán bộ, công chức làm việc theo quy định và môi trường làm việc thông thoáng, văn minh.

V. Dự án trọng điểm và nguồn lực thực hiện

1. Xác định các dự án trọng điểm

a) Giai đoạn 2020 - 2022: Tập trung cho các dự án cấp thiết đáp ứng hoàn thành cơ bản các tiêu chí xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch.

b) Giai đoạn 2023 - 2025: Hoàn thành đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng du lịch gắn với phát triển hạ tầng nông thôn, đô thị văn minh.

2. Nhu cầu nguồn lực

Tổng nhu cầu nguồn lực để thực hiện Đề án là: **3.843 tỷ đồng**; Trong đó:

- + Ngân sách trung ương: 217,5 tỷ đồng
- + Ngân sách tỉnh: 529,3 tỷ đồng,
- + Ngân sách huyện, xã: 528,665 tỷ đồng.
- + Nguồn vốn doanh nghiệp: 2.191,3 tỷ đồng.
- + Nguồn vốn nhân dân đóng góp: 70,5 tỷ đồng.
- + Nguồn vốn khác: 306,6 tỷ đồng.

(Có Phụ lục 4 kèm theo)

3. Phân kỳ thực hiện

a). Giai đoạn 2020-2022: Nhu cầu vốn 3.019.980 triệu đồng; trong đó:

- Nguồn vốn đã xác định: 2.736.104 triệu đồng
- Nguồn vốn chưa xác định được: 283.876 triệu đồng (bao gồm: Ngân sách tỉnh: 37.691 triệu đồng; Ngân sách huyện, xã: 206.158 triệu đồng; nguồn vốn đầu tư từ doanh nghiệp: 13.500 triệu đồng; Nguồn nhân dân đóng góp: 22.526 triệu đồng; Nguồn khác: 1.500 triệu đồng) - *(Có Phụ lục 5 kèm theo)*;

b). Giai đoạn 2023-2025:

Tổng nhu cầu vốn 823.999 triệu đồng; trong đó

- Nguồn vốn đã xác định: 101.618 triệu đồng
- Nguồn vốn chưa xác định được: 722.381 triệu đồng (bao gồm: Ngân sách trung ương: 171.000 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 195.309 triệu đồng; Ngân sách huyện, xã: 299.308 triệu đồng; Nguồn nhân dân đóng góp: 36.764 triệu đồng; Nguồn khác: 20.000 triệu đồng) – *(Có Biểu Phụ lục 6 kèm theo)*;

4. Giải trình nguồn lực

a) Giai đoạn 2020-2022: Nguồn chưa xác định 283.876 triệu đồng

+ Ngân sách tỉnh: 24.691 triệu đồng xin hỗ trợ từ nguồn tăng thu, nguồn tu bổ, tôn tạo các di tích; 13.000 triệu đồng đã đề xuất đưa vào đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025

+ Ngân sách huyện, xã: 206.158 triệu đồng lấy từ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất cho thuê đất năm 2020-2022

+ Nguồn từ doanh nghiệp: 13.500 triệu đồng, tổ chức vận động các doanh nghiệp thực hiện các dự án phát triển sản xuất kinh doanh.

+ Nguồn nhân dân đóng góp: 22.526 triệu đồng, tổ chức huy động khi có dự toán thiết kế cụ thể được phê duyệt.

b) Giai đoạn 2023-2025: Nguồn chưa xác định 722.381 triệu đồng

+ Ngân sách trung ương: 171.000 triệu đồng đã đề xuất đưa vào đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025.

+ Ngân sách tỉnh: 25.309 triệu đồng xin hỗ trợ từ nguồn tăng thu, nguồn tu bổ tôn tạo các di tích; 170.000 triệu đồng đã đề xuất đưa vào đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025.

+ Ngân sách huyện, xã: 299.308 triệu đồng lấy từ nguồn thu cấp quyền sử dụng đất cho thuê đất năm 2023-2025

+ Nguồn nhân dân đóng góp: 36.764 triệu đồng tổ chức huy động khi có dự toán thiết kế cụ thể được phê duyệt.

+ Nguồn khác: 20.000 triệu đồng huy động xã hội hóa, công đức.

c) Giải trình nguồn ngân sách huyện giai đoạn 2020-2025

Tổng nguồn lực chưa xác định trong hai giai đoạn 2020-2022 và 2023-2025 để xây dựng Huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu ngân sách huyện cần bố trí 505.467 triệu đồng. Dự kiến nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất trong giai đoạn 2020-2025 ước đạt 1.041 tỷ đồng cụ thể như sau: Dự kiến thu từ nguồn đấu giá đất năm 2020 -2025 tại các xã, TT đạt 300 tỷ đồng (mỗi năm ước thu khoảng 50 tỷ đồng); Thu từ nguồn đấu giá các khu tái định cư đạt 177,8 tỷ đồng (gồm 190 lô đất của 2 khu tái định cư Cầu Bến Thủy 2 và Đê hữu Sông Lam); Thu từ nguồn các nhà đầu tư nộp tiền đất xây dựng các khu đô thị, khu dân cư NTM năm 2020 và sau 2020 ước đạt 563,7 tỷ đồng (Tổng diện tích quy hoạch xây dựng: 373 ha, của các khu đô thị, khu dân cư gồm: Khu dân cư NTM Trường Thanh, Đan Trường; Khu dân cư NTM Trung Vân , Xuân Hải; Khu dân cư NTM Xuân Giang; Khu dân cư NTM Cường Thịnh, Xuân Liên; Khu dân cư NTM Song Long, Cương Gián; Khu đô thị PACITY, TT Xuân An; Khu dân cư NTM Xuân Hồng).

PHẦN III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Lộ trình thực hiện

1. Đối với cấp xã

a) Giai đoạn 2020-2022:

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM:
 - + Tập trung nâng cao chất lượng các tiêu chí liên quan tới cơ sở hạ tầng sản xuất, hạ tầng thiết yếu của người dân, hệ thống giao thông; phát triển đa dạng các mô hình kinh tế, ưu tiên cho việc phát triển, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có lợi thế, xây dựng các sản phẩm OCOP gắn với sản xuất nông nghiệp hàng hóa, phục vụ du lịch; hoàn thiện và khai thác có hiệu quả thiết chế văn hóa xã, thôn và hệ thống tuyên truyền trực quan; nhân rộng mô hình phân loại rác tại hộ gia đình, đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý rác thải thân thiện với môi trường;
 - + Triển khai các dự án khôi phục, bảo tồn các sản phẩm truyền thống, các dự án bảo tồn giá trị văn hóa, di tích lịch sử văn hóa; Đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho lao động nông thôn đủ số lượng, chất lượng phục vụ phát triển các ngành kinh tế thương mại, dịch vụ và du lịch;
 - + Cải cách hành chính xây dựng nền hành chính công hiện đại từ huyện đến thôn xóm; giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội;
- Xây dựng thành công thêm 7 xã đạt chuẩn NTM nâng cao gồm: Xuân Phô, Xuân Hồng, Xuân Hải, Đan Trường, Xuân Yên, Cổ Đạm, Xuân Mỹ; trong đó xây dựng thành công ít nhất 02 xã nâng cao đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu.
- + Ưu tiên nguồn lực đầu tư để nâng cấp các tiêu chí xã NTM đạt chuẩn lên mức xã NTM nâng cao.
- + Ưu tiên đầu tư các dự án trọng điểm về phát triển hạ tầng văn hóa và du lịch giai đoạn 2020-2022 trên địa bàn các xã.
- + Phát triển lợi thế về văn hóa, du lịch của mỗi địa phương để nâng tầm điển hình văn hóa gắn với phát triển du lịch thành kiểu mẫu trên địa bàn huyện.

b) Giai đoạn 2023-2025:

- Nâng cấp tiêu chí NTM cấp xã:
 - Tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng các tiêu chí còn lại về cơ sở hạ tầng nông thôn, giáo dục, văn hóa, y tế, môi trường, an ninh chính trị; xây dựng các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển thương mại dịch vụ và du lịch; xây dựng các cơ sở, nhà máy sơ chế, chế biến thực phẩm, sản phẩm OCOP; tập huấn thực hành sản xuất nông nghiệp sạch gắn

với khai thác du lịch cho nông dân; Tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Hoàn thành xây dựng các xã còn lại đạt chuẩn xã NTM nâng cao;
- Xây dựng thêm 02 xã đạt xã NTM kiểu mẫu nâng tổng số xã đạt chuẩn kiểu mẫu lên 04 xã gồm: Xuân Thành, Xuân Viên, Xuân Phổ, Xuân Mỹ.

2. Đối với cấp huyện

a) Giai đoạn 2020-2022:

- Triển khai các hạng mục công trình và dự án liên quan đến hạ tầng như: nâng cấp hệ thống đường giao kết nối từ trung tâm huyện đến các xã và các điểm di tích, du lịch theo quy chuẩn đường kiểu mẫu; hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại, các trung tâm thương mại, các điểm bán hàng tại các khu du lịch; Đầu tư chỉnh trang cảnh quan khu dân cư sáng – xanh – sạch – đẹp; chỉnh trang hệ thống điện, đường dây viễn thông, trồng cây xanh theo các tuyến đường trục chính, thôn xóm gắn với phong trào xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn toàn huyện;

- Phát triển hệ thống hạ tầng văn hóa: Đầu tư xây dựng Nhà truyền thống huyện, các điểm vui chơi, văn hóa tại trung tâm huyện và các điểm du lịch;

- Rà soát quy hoạch các khu di tích, tổ chức lập quy hoạch và quản lý thực hiện quy hoạch các khu di tích đảm bảo quy định; Xây dựng và triển khai các dự án bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc của Nghi Xuân; tổ chức lồng ghép đưa giáo dục văn hóa con người Nghi Xuân văn minh, hiện đại vào trong trường học và thông qua nhiều hình thức khác để tuyên truyền thực hiện đến từng người dân;

- Đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng phục vụ sản xuất và nhu cầu dân sinh: Hoàn thiện hệ thống thủy lợi phục vụ phát triển nông nghiệp, hệ thống cấp, thoát nước khu dân cư; hoàn thành xây dựng nhà máy và hệ thống cấp nước sạch cho các xã Cổ Đạm, Xuân Liên, Cương Gián; thu hút đầu tư phát triển các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao...

b) Giai đoạn 2023-2025:

- Tiếp tục triển khai các dự án, phương án, kế hoạch theo từng nhóm nội dung, tiêu chí đã được thực hiện giai đoạn I, nhân rộng thành phong trào trong nhân dân chung tay xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch;

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng du lịch: Hạ tầng các khu du lịch, các điểm du lịch, các di tích; thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại, nhà hàng, khách sạn đạt tiêu chuẩn, các điểm dịch vụ;

- Hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch;

- Đầu tư xây dựng thêm một số nhà máy nước sạch theo quy hoạch.

Lộ trình đạt chuẩn NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu các xã

STT	Tên xã	Đạt tiêu chí xã NTM nâng cao		Đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu	
		Năm 2022	Năm 2025	Năm 2022	Năm 2025
1	Xuân Mỹ	x			x
2	Xuân Viên	x		x	
3	Xuân Thành	x		x	
4	Xuân Phồ	x			x
5	Xuân Hồng	x			
6	Xuân Lĩnh		x		
7	Cổ Đạm	x			
8	Xuân Lam		x		
9	Xuân Liên		x		
10	Xuân Hải	x			
11	Xuân Yên	x			
12	Xuân Giang		x		
13	Xuân Hội		x		
14	Đan Trường	x			
15	Cương Gián		x		
	Số xã	9	6	2	4
	Tổng số xã		15		
	Tỷ lệ đạt (%)		100%		25%

II. Các giải pháp tổ chức thực hiện

1. Công tác tuyên truyền, vận động

a. Đẩy mạnh tuyên truyền vận động về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, Quán triệt về nhận thức và trách nhiệm trong việc xây dựng mô hình nông thôn mới kiểu mẫu cho toàn thể cán bộ và quần chúng nhân dân; tuyên truyền đến từng người dân về ý nghĩa, vai trò, trách nhiệm chủ thể trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2020 - 2025.

- Tuyên truyền, vận động toàn dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, hoàn thành tốt nghĩa vụ công dân và các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước; bài trừ mê tín dị đoan; nói không với các tệ nạn cờ bạc, mại dâm và ma túy trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện.

- Tuyên truyền về xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, xây dựng vườn mẫu gắn với những việc làm cụ thể của người dân thực hiện chỉnh trang, cải tạo, xây dựng nhà tiêu, nhà tắm, sử dụng nước sạch

hợp vệ sinh, phân loại rác tại hộ gia đình, phát triển kinh tế hộ gia đình, tích cực tham gia bảo vệ môi trường, chỉnh trang khu dân cư, trồng chăm sóc cây xanh và thực hiện tốt quy ước, hương ước, quy chế của thôn, xóm đề ra.

- Tiếp tục vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng, cải tạo cảnh quan môi trường; tổ chức quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn hiểu rõ quan điểm chỉ đạo, mục đích, yêu cầu, nội dung, giải pháp xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, nhất là thực hiện các chỉ tiêu về cảnh quan môi trường. Đồng thời, các cán bộ, đảng viên, mà trước hết là cán bộ cấp ủy và trưởng thôn, xóm phải gương mẫu, tiên phong, tích cực tham gia xây dựng NTM nâng cao và các mô hình NTM kiểu mẫu.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, các chính sách hỗ trợ cho lao động nông thôn về giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, phát triển sản xuất, xây dựng mỗi xã một sản phẩm,...

- Hàng năm tổ chức từ 6 - 8 hội diễn Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ, ngày truyền thống của các tổ chức; Tạo các sân chơi để duy trì hoạt động Câu lạc bộ dân ca ví dặm, gắn các hoạt động sinh hoạt văn hóa dân gian với di tích lịch sử văn hóa tại từng địa bàn cơ sở.

- Xây dựng nội dung, bố trí đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nói chuyện chuyên đề về “xây dựng con người Nghi Xuân văn minh, hiện đại, giàu bản sắc, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”, để mỗi cán bộ, đảng viên thành hình mẫu trong thực hiện cũng như tuyên truyền đến người dân cùng thực hiện.

b. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền vận động về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

- Nâng cấp, đầu tư trang thiết bị cũng như trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức Trung tâm Văn hóa – Truyền thông huyện đáp ứng tốt công tác tuyên truyền thường xuyên, chất lượng từ huyện đến xã;

- Đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống Truyền thanh xã, thị hoạt động tốt, Đài truyền thanh xã có ban biên tập và hoạt động theo đúng quy định.

c. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền vận động về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

- Tập trung đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền, giáo dục nếp sống văn minh, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân, tổ chức trong xây dựng nếp sống văn hóa.

- Tuyên truyền nâng cao thông qua các mô hình hoạt động phát triển câu lạc bộ Văn hóa văn nghệ dân gian ở mỗi thôn, xóm đảm bảo hoạt động có hiệu quả, có giá trị tuyên truyền giáo dục truyền thống văn hóa, con người Nghi Xuân.

- Tuyên truyền về gương điển hình, những cách làm hay sáng tạo để lan toả tạo phong trào thi đua trong xây dựng nông thôn mới.

- Làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, Đảng viên thông qua công tác tuyên giáo, báo cáo viên. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, XII).

d. Nâng cao chất lượng cán bộ chuyên trách về tuyên truyền vận động trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

- Cấp ủy trực tiếp chỉ đạo, chính quyền tổ chức thực hiện bài bản, hiệu quả; lựa chọn bố trí các tổ chức, cá nhân trực tiếp chỉ đạo, thực hiện đảm bảo chất lượng công tác tuyên truyền; tổ chức tuyên truyền thông qua nhiều hình thức phong phú, các phong trào thi đua tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân phối hợp với Mặt trận Tổ quốc xã, thị các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch nội dung tuyên truyền bằng nhiều hình thức như băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền trên hệ thống thông tin của xã, xóm, sân khấu hóa,... để mọi người dân hiểu rõ nội dung xây dựng xã Nông thôn mới kiểu mẫu.

- Các chi bộ thôn có chủ trương phối hợp với ban công tác Mặt trận thôn tổ chức tuyên truyền cho các đoàn thể thôn thực hiện tốt nội dung xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu, đặc biệt tuyên truyền nhiệm vụ trực tiếp của thôn mình về xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn thôn.

2. Giải pháp về kiện toàn bộ máy quản lý, tổ chức thực hiện hiệu quả

a. Nâng cao chất lượng bộ máy, nguồn nhân lực trong công tác quản lý –tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

- Xây dựng bộ máy quản lý, giám sát đồng bộ và khoa học cho hệ thống tổ chức chính trị ở cấp xã (bao gồm: Tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội) được thành lập theo quy định của cấp có thẩm quyền... đầy đủ và đạt chuẩn. Tập huấn, đào tạo cán bộ xã đạt chuẩn đáp ứng tiêu chuẩn của Chính phủ về cán bộ, công chức xã; phường, thị trấn;

- Tổ chức phân cấp thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu theo mô hình tập thể chỉ đạo, cá nhân chịu trách nhiệm. Lãnh đạo các cấp ủy, chính quyền chịu sự phân công và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện gắn với kết quả đạt được.

b. Nâng tầm trách nhiệm, hiệu quả công việc của cán bộ, công chức cấp huyện đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương

- Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, thực thi nhiệm vụ một cách sáng tạo, trách nhiệm, hiệu quả; lấy kết quả thực hiện làm thước đo đánh giá cán bộ; Làm tốt công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên

môn, nghiệp vụ, vai trò trách nhiệm, đạo đức, phong cách của người cán bộ vì nhân dân phục vụ.

- Thành lập các tổ chuyên môn giúp việc cho Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung cụ thể đảm bảo huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc thực hiện nhiệm vụ được giao.

c. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành

Các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong xử lý công việc, tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và trao đổi thông tin; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, từng bước thay thế văn bản giấy trong quản lý, điều hành và trao đổi thông tin.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành; đặc biệt đối với cấp xã cần đảm bảo trên 95% cán bộ, công chức xã biết sử dụng máy tính phục vụ hoạt động chuyên môn.

Cấp ủy, chính quyền cấp xã đến thôn xóm sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ, văn bản và điều hành công việc một cách thông suốt và hiệu quả;

Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử các xã, thị trấn đảm bảo đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin, quảng bá thu hút đầu tư và các giá trị sản phẩm nông nghiệp, du lịch,... của địa phương.

3. Giải pháp về cơ chế chính sách hỗ trợ và huy động nguồn lực

- *Tập trung nguồn lực để áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi cho phát triển các loại hình dịch vụ du lịch;*

+ Tranh thủ huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ phục vụ cho phát triển du lịch để đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện; chủ động rà soát lại các quy hoạch để huy động nguồn lực từ quỹ đất tại các địa phương; tiến hành triển khai các bước để lựa chọn các nhà đầu tư xây dựng các khu dân cư nông thôn tại các địa phương (Đan Trường, Xuân Hải, Xuân Giang, Cương Gián, Xuân Hồng, Xuân Thành) và khu đô thị Xuân An.

+ Đề xuất UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo đưa các công trình, dự án Nghi Xuân đã trình vào Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025, từ nguồn vốn trung hạn Trung ương và trung hạn của Hà Tĩnh.

+ Xây dựng các kế hoạch, chương trình ưu tiên tập trung nguồn lực phát triển hạ tầng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện, đặc biệt hạ tầng du lịch dịch vụ gắn với di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch nông thôn mới như: Hệ thống giao thông kết nối các điểm di tích, điểm du lịch, dịch vụ,..., hệ thống cấp điện, thông tin liên lạc, nước sạch hệ thống công trình dịch vụ và lưu trú phục vụ du lịch, không gian cảnh quan cây xanh, công viên....

- *Xây dựng ban hành các cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới:*

+ Cơ chế, chính sách khuyến đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, xây dựng các mô hình nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm OCOP, làng nghề, ...

+ Chính sách hỗ trợ, thưởng cho các xã phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu;

+ Cơ chế, chính sách hỗ trợ trong công tác môi trường, phát triển hạ tầng thương mại nông thôn,...

- *Đề xuất UBND tỉnh cho xây dựng các cơ chế chính sách đặc thù đối với xây dựng huyện Nghi Xuân thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch;*

Đề xuất các cơ chế đặc thù về phát triển nguồn lực từ quỹ đất để thực hiện các nội dung của Đề án. Trước mắt đề xuất được giữ nguyên Nghị quyết 115/2018/NQ-HĐND, ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh đến năm 2025.

4. Kiểm tra giám sát thực hiện Đề án

a. Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý và giám sát thực hiện, gắn trách nhiệm với từng cá nhân trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội cụ thể hóa nội dung đề án thành chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện công khai dân chủ, tạo sự thống nhất trong nhân dân; lấy sự gương mẫu, nói đi đôi với làm của cán bộ đảng viên và tạo niềm tin trong nhân dân để đẩy mạnh triển khai thực hiện.

- Tổ chức phân cấp thực hiện các nhiệm vụ thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu theo mô hình tập thể chỉ đạo, cá nhân chịu trách nhiệm. Lãnh đạo các cấp ủy, chính quyền chịu sự phân công và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện với kết quả đạt được.

- Đối với lĩnh vực văn hóa, thành lập ban chuyên trách về bảo tồn di tích lịch sử văn hóa, di tích cách mạng, các giá trị văn hóa phi vật thể, tổ chức các sự kiện văn hóa và lễ hội truyền thống.

- Đối với lĩnh vực xây dựng cơ bản công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, giao chính quyền các xã chịu trách nhiệm thực hiện, chính quyền cấp trên và các tổ chức đoàn thể, cộng đồng dân cư giám sát và quản lý vận hành.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội bên cạnh tham gia hưởng ứng thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu còn phát huy vai trò giám sát thực hiện và phản biện xã hội.

b. Đẩy mạnh vai trò cộng đồng dân cư trong quản lý và giám sát thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

- Đẩy mạnh phát huy vai trò giám sát thực hiện của cộng đồng thông qua xây dựng quy chế giám sát có sự tham gia của cộng đồng.

- Bầu ra đại diện của cộng đồng dân cư tham gia giám sát từ khâu lập quy hoạch, kế hoạch đến triển khai đầu tư xây dựng, thực hiện, đánh giá hiệu quả thực hiện cũng như phản biện để có các điều chỉnh phù hợp theo từng giai đoạn thực hiện cụ thể.

III. Phân công trách nhiệm

1. Đề xuất Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh

- Tham mưu Ban thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết tập trung chỉ đạo xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2020 – 2025.

- Ưu tiên trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc huyện trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án; phân công các thành viên giúp đỡ, chỉ đạo, theo dõi huyện trong quá trình thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2020 – 2025.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ngành cấp tỉnh

- Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn UBND huyện Nghi Xuân, căn cứ vào tính cấp thiết của từng hạng mục đầu tư, lựa chọn thứ tự ưu tiên hợp lý để tiến hành lập dự án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng kế hoạch đầu tư, quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án theo đúng quy định;

- Bố trí nguồn ngân sách của tỉnh để triển khai các chương trình, dự án phục vụ xây dựng huyện NTM kiểu mẫu Nghi Xuân . Huy động và lồng ghép các nguồn vốn khác để hỗ trợ thực hiện Đề án có hiệu quả;

- Các sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao hỗ trợ UBND huyện Nghi Xuân triển khai thực hiện Đề án . Ưu tiên bố trí nguồn lực cho huyện Nghi Xuân thực hiện các cơ chế, chính sách về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào du lịch; chính sách đào tạo nghề du lịch, dịch vụ cho lao động nông thôn; chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong xây dựng các chuỗi, tuyên tham quan liên xã, liên huyện.

- Ưu tiên phân bổ nguồn lực và cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù để huyện Nghi Xuân hoàn thành các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ đặt ra trong Đề án.

- Theo dõi, kiểm tra giám sát, tổng hợp tình hình, xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc, không để xảy ra nợ đọng, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong quá trình thực hiện hỗ trợ và đầu tư các dự án.

3. Ban chỉ đạo xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu Nghi Xuân

- Ban hành Nghị quyết tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2020-2025 để tổ chức thực hiện có hiệu quả, huy động cả hệ thống chính trị tích cực vào cuộc.

- Tuyên truyền, vận động cả hệ thống chính trị và nhân dân địa phương cùng chung tay, góp sức tham gia xây dựng huyện NTM kiểu mẫu.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo; Giao trách nhiệm cho từng đồng chí Thường vụ phụ trách địa bàn để chỉ đạo các xã gắn với xây dựng xã nâng cao, xã kiểu mẫu hoàn thành theo kế hoạch đề ra. Thành lập tổ chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhóm tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch do một đồng chí Thường vụ trực tiếp phụ trách, phòng chuyên môn là cơ quan thường trực của Tổ chỉ đạo để đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện một cách cụ thể, bài bản và hiệu quả.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, các phòng, ban cấp huyện cụ thể hóa Đề án bằng Kế hoạch hành động, khung thời gian thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, các chương trình, dự án. Rà soát, sắp xếp các dự án theo thứ tự ưu tiên và khả năng cân đối nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành và chịu trách nhiệm toàn diện về hiệu quả của Đề án.

- Thực hiện đổi mới tổ chức, quản lý và cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp; cùng với việc đổi mới công tác sắp xếp, luân chuyển cán bộ chủ chốt về công tác tại địa bàn xã, thị; phân công phân cấp và đề cao trách nhiệm cá nhân, tổ chức bộ máy quản lý phù hợp để thực hiện hiệu quả Đề án.

- Rà soát, ban hành một số cơ chế chính sách đặc thù để tạo điều kiện cho các xã, doanh nghiệp tổ chức thực hiện, khai thác có hiệu quả nguồn lực tại chỗ nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp huyện

- Tham gia chỉ đạo, tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên tích cực chung tay xây dựng thành công huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch;

- Bằng những việc làm cụ thể; Tổ chức phát động thi đua đến các hội viên, huy động toàn bộ lực lượng từ huyện đến xã, thôn xóm cùng vào cuộc triển khai bằng những việc làm cụ thể, có địa chỉ, có đánh giá xếp loại giữa các tổ chức hội cơ sở;

- Chủ động phối hợp với các ngành chuyên môn triển khai một số chuyên đề cụ thể như: Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa làng xã gắn với phát triển thương mại, du lịch ở nông thôn; phong trào văn hóa, văn nghệ; xây dựng Mô hình giảm nghèo có địa chỉ; phát triển sản xuất, gắn với xây dựng mỗi làng một sản phẩm

(OCOP); hỗ trợ xây dựng vườn mẫu, ... Với mục tiêu đem lại hiệu quả thiết thực cho các đoàn viên, hội viên trong phong trào cùng chung tay xây dựng nông thôn mới;

5. Ban chỉ đạo, Ban quản lý XDNTM các xã

- Tập trung cao cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu theo lộ trình, kế hoạch đã đề ra;
- Trên cơ sở Đề án các xã xây dựng Kế hoạch, lộ trình chi tiết các nội dung thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra;
- Trong quá trình thực hiện, phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban liên quan, kịp thời phản ánh các khó khăn vướng mắc về Ban chỉ đạo huyện để được chỉ đạo.

6. Ban phát triển thôn, các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội

- Cùng phối hợp triển khai tích cực vận động hội viên, đoàn viên tham gia trực tiếp vào các phong trào xây dựng NTM ki ểu mẫu, xây dựng phong trào văn hóa, thể dục thể thao của thôn xóm, xã, huyện.
- Tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung công việc ngay tại thôn xóm, tổ liên gia, đặc biệt triển khai hiệu quả, thiết thực xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu.

7. Doanh nghiệp, cộng đồng dân cư

- Tự nguyện tham gia đóng góp nguồn lực xây dựng NTM ki ểu mẫu, ủng hộ và tham gia hăng hái , nhiệt tình vào các phong trào văn hóa , văn nghệ, thể thao của huyện,xã, xóm/tổ dân phố;
- Tham gia đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn, hạ tầng du lịch;
- Tham gia đầu tư phát triển các loại hình du lịch , dịch vụ, kinh doanh sản xuất mới;
- Tham gia chuyển giao công nghệ trong sản xuất, chế biến và phát triển chuỗi giá trị hàng hóa của địa phương;
- Hỗ trợ công tác trùng tu , tôn tạo các di tích văn hóa ,lịch sử, bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trên địa bàn.

PHẦN IV

ĐỀ XUẤT-KIẾN NGHỊ

I. Đối với Trung ương

1. Ban hành cơ chế đặc thù để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho huyện Nghi Xuân thực hiện Đề án; Hỗ trợ bổ sung nguồn lực từ ngân sách trung ương cho các hoạt động duy tu, nâng cấp các công trình hạ tầng, công trình trọng điểm về bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa và phát triển du lịch.

2. Chỉ đạo các bộ, ngành trung ương: Căn cứ vào các chương trình, dự án đã được giao, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành quản lý thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan đầu tư hỗ trợ huyện Nghi Xuân thực hiện Đề án; phối hợp với UBND tỉnh Hà Tĩnh, UBND huyện Nghi Xuân tổ chức thực hiện các dự án có hiệu quả.

II. Đối với các Bộ Ngành

Đề nghị Chính phủ phân công giao nhiệm vụ các Bộ ngành giúp huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình triển khai thực hiện đề án.

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với UBND tỉnh Hà Tĩnh, UBND huyện Nghi Xuân thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo đúng tiến độ;

- Ưu tiên bổ sung nguồn vốn từ Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM cho tỉnh Hà Tĩnh và huyện Nghi Xuân để triển khai Đề án và ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn, tái cơ cấu nông nghiệp, giảm thiểu thiên tai từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các Chương trình mục tiêu quốc gia do Bộ chủ trì; trong đó đề nghị quan tâm hỗ trợ huyện Nghi Xuân triển khai thực hiện dự án Thoát lũ khẩn cấp rào Mỹ Dương gắn với phát triển vùng ven chân núi Hồng Lĩnh;

- Hỗ trợ kết nối các doanh nghiệp lớn với các vùng sản xuất nông nghiệp của huyện Nghi Xuân để giải quyết tốt khâu tiêu thụ sản phẩm cho nông dân; chỉ đạo Trung tâm khuyến nông quốc gia và các cơ quan liên quan hỗ trợ huyện Nghi Xuân tham gia các chương trình, dự án khuyến nông giai đoạn 2020-2025, đặc biệt ưu tiên một số sản phẩm chủ lực của huyện....

- Phân công các đơn vị chuyên môn, quản lý trực thuộc Bộ hỗ trợ địa phương trong quá trình xây dựng và triển khai Đề án, trước mắt hỗ trợ huyện Nghi Xuân tổ chức Hội thảo khoa học về phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan lồng ghép các nội dung phù hợp chức năng, nhiệm vụ các Bộ, ngành để hỗ trợ địa phương thực hiện Đề án; trong đó ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ liên quan gồm: Quản lý, bảo tồn các di tích, công trình văn hoá; Xây dựng hệ thống thông tin thị trường du lịch; kết nối

các tour, tuyến du lịch; Hỗ trợ công tác đào tạo lao động trong lĩnh vực du lịch; Hỗ trợ địa phương phát triển các hoạt động du lịch cộng đồng và xây dựng các mô hình phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn. Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các lĩnh vực thuộc ngành Văn hóa, thể thao, du lịch.

- Quản lý, giám sát, hướng dẫn việc quy hoạch, đầu tư cải tạo, nâng cấp, trùng tu, tôn tạo các di tích văn hóa, lịch sử, cách mạng cấp quốc gia đặc biệt và cấp quốc gia trên địa bàn huyện Nghi Xuân; hỗ trợ công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ca trù và dân ca Ví Dặm.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển văn hóa, du lịch, thể thao thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì. Trong đó đề nghị tiếp tục quan tâm đầu tư hoàn thiện các hạng mục công trình thuộc dự án Tu bổ, tôn tạo các di tích gốc và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu di tích Quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du, tỉnh Hà Tĩnh (giai đoạn 1); hỗ trợ huyện Nghi Xuân tổ chức lập quy hoạch và đầu tư xây dựng Bảo tồn trùng tu khu di tích Phôi Phôi, Bãi Cọi Xuân Viên; hỗ trợ đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao của huyện Nghi Xuân như: Sân vận động, Nhà thi đấu thể thao, Trung tâm triển lãm, chiếu phim huyện

- Kính đề nghị Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch xem xét điều chỉnh, bổ sung Xuân Thành, Khu lưu niệm Nguyễn Du, Nguyễn Công Trứ và Đền Chợ Củi vào danh mục các khu, điểm du lịch quốc gia trong quá trình tham mưu triển khai Chiến lược, nhiệm vụ xây dựng Quy hoạch hệ thống du lịch Việt Nam thời kỳ 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan cân đối, ưu tiên bố trí, lồng ghép các dự án đề xuất trong Đề án vào Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ có mục tiêu khác trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để tỉnh Hà Tĩnh và huyện Nghi Xuân thực hiện Đề án đúng tiến độ, thời gian quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan xác định và phân bổ nguồn tài chính trong nước và điều phối các nguồn tài trợ của nước ngoài để hỗ trợ thực hiện Đề án; Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển kinh tế-xã hội thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành do Bộ chủ trì.

- Phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan đề xuất tìm nguồn vốn khác hỗ trợ cho tỉnh Hà Tĩnh, huyện Nghi Xuân thực hiện Đề án (bao gồm cả các dự án ODA), hướng dẫn việc sử dụng, thực hiện dự án theo đúng quy định.

4. Bộ Tài chính

- Cân đối kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan cân đối, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án thuộc Đề án từ nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ có mục tiêu khác trong giai đoạn

2020÷2025 và đề xuất các nguồn vốn khác hỗ trợ để tỉnh Hà Tĩnh và huyện Nghi Xuân thực hiện Đề án.

5. Bộ Giao thông Vận tải

- Chỉ đạo đầu tư nâng cấp các hạng mục giao thông cấp quốc gia đi qua địa bàn huyện Nghi Xuân; phối hợp hỗ trợ địa phương nâng cấp, đầu tư xây dựng các công trình kết nối giao thông (bến xe, cảng bến thủy nội địa, đường giao thông...) để kết nối các khu du lịch, điểm du lịch tại địa bàn huyện Nghi Xuân, trong đó đề nghị ưu tiên đầu tư một số dự án cấp bách, trọng điểm như: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Hải - Hội, Xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 1A với Quốc lộ ven biển...

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát hạ tầng giao thông thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì; hỗ trợ địa phương đầu tư phát triển, nâng cấp năng lực phục vụ, khả năng kết nối giao thông đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch.

6. Bộ Công thương

- Hỗ trợ, hướng dẫn địa phương phát triển sản xuất và mạng lưới phân phối hàng hóa, đặc biệt là hàng tiểu thủ công nghiệp, nông sản phục vụ khách du lịch; Chỉ đạo Tổng công ty Điện lực Việt Nam cải tạo và chỉnh trang mạng lưới cấp điện trên địa bàn, đảm bảo an toàn và mỹ quan chung

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực cấp điện nông thôn, ngầm hóa hệ thống đường dây điện tại các trung tâm đô thị từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì.

7. Bộ Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn địa phương trong việc phát triển hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin tại các khu vực du lịch trọng điểm và các dịch vụ công nghệ số phục vụ khách du lịch.

- Chỉ đạo Tập đoàn Bưu chính viễn thông phổ cập hệ thống bưu chính viễn thông, ngầm hóa hệ thống cáp quang trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển công nghệ thông tin, viễn thông thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì.

8. Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, xử lý chất thải rắn, xử lý nước thải sinh hoạt, cấp thoát nước nông thôn và phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì.

9. Bộ Y tế

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển hạ tầng y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì; tạo điều kiện

để kết nối bệnh viện đa khoa huyện với các bệnh viện trung ương trong công tác khám, chữa bệnh.

10. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nghề thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì;
- Hỗ trợ địa phương để thực hiện việc giảm nghèo bền vững.

11. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì.
- Hỗ trợ triển khai công tác lồng ghép giáo dục nhằm đưa ca trù, dân ca Ví Dặm vào chương trình đào tạo tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn huyện.

12. Bộ Khoa học và Công nghệ

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực xây dựng và phát triển thương hiệu nông sản, chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phục vụ đời sống nông thôn thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào các Chương trình, dự án do Bộ chủ trì.

PHẦN V

CÁC PHỤ LỤC